

Số: **162** /BC-UBND

Hải Phòng, ngày **01** tháng **6** năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2023

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5 và 5 tháng năm 2023

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

- Kế hoạch năm: tăng 15% so với năm 2022.
- Kết quả thực hiện: tháng 5 ước tăng 7,06%; 5 tháng ước tăng 12,16% so với cùng kỳ.

1.2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 116.442,134 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 42.500 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 69.900 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện: Tháng 5 ước đạt 6.798,2 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa 1.841,6 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 4.955,6 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng ước đạt 38.630,2 tỷ đồng, giảm 12,9% cùng kỳ, bằng 36,9% dự toán Trung ương giao và bằng 33,18% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó: Thu nội địa 12.444,6 tỷ đồng, giảm 22,61% cùng kỳ, bằng 39,72% dự toán Trung ương giao và bằng 29,28% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 24.885,4 tỷ đồng, giảm 8,02%, bằng 35,6% dự toán Trung ương giao và dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

1.3. Sản lượng hàng hóa qua cảng

- Kế hoạch năm: 185 triệu tấn.
- Kết quả thực hiện: tháng 5 ước đạt 11,51 triệu tấn, giảm 9,12% cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 56,29 triệu tấn, giảm 3,19% so với cùng kỳ, đạt 30,43% kế hoạch.

1.4. Số lượng khách du lịch

- Kế hoạch năm: trên 7,3 triệu lượt.
- Kết quả thực hiện: tháng 5 ước đạt 587,3 nghìn lượt, tăng 1,91% cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 86,1 nghìn lượt, tăng 1,88 lần so với cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 2.533 nghìn lượt, tăng 14,99% so với cùng kỳ, đạt 34,7% kế hoạch

năm, trong đó khách quốc tế đạt 406,4 nghìn lượt, tăng 3,8 lần cùng kỳ.

1.5. Thu hút đầu tư nước ngoài

- Kế hoạch năm: 2,0 - 2,5 tỷ USD.

- Kết quả thực hiện: đến ngày 20/5/2023, tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên toàn thành phố đạt 603,31 triệu USD, giảm 35,11% so với cùng kỳ, đạt 30,17% kế hoạch.

2. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Phát triển kinh tế

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2023 tăng 7,06% so với cùng kỳ, trong đó: Khai khoáng giảm 12,78%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,98%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 9,97%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,71% so với cùng kỳ.

Tính chung 5 tháng năm 2023, IIP ước tăng 12,16% so với cùng kỳ (5 tháng năm 2022 tăng 11,84% so với cùng kỳ), trong đó: Khai khoáng tăng 8,12%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 13,39%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 10,76%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,53% so với cùng kỳ.

Khởi công Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp và Khu phi thuế quan Xuân Cầu.

- Cung cầu hàng hóa các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn thành phố ổn định, lượng hàng hóa cung cấp ra thị trường dồi dào, đáp ứng nhu cầu người dân. Từ đầu tháng 5 đến nay, giá xăng dầu có 02 kỳ điều chỉnh giảm, 01 kỳ điều chỉnh tăng, giá cả các hàng hóa khác không có biến động nhiều. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 5 ước đạt 16.262 tỷ đồng, tăng 14,39% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng ước đạt 79.539 tỷ đồng, tăng 13,69% so với cùng kỳ, đạt 40,61% kế hoạch năm.

- Diện tích lúa vụ Xuân ước đạt 27.588,5 ha, đạt 99,7% kế hoạch, giảm 452 ha so với cùng kỳ năm 2022. Cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt; diện tích lúa đã trổ bông 26.200 ha (đạt 95% diện tích gieo cấy), tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích rau màu vụ Xuân đã trồng 7.655,2 ha, đạt 93% kế hoạch, bằng 95% so cùng kỳ; một số diện tích rau màu ngắn ngày đã và đang cho thu hoạch với sản lượng khá cao. Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không phát hiện các ổ dịch truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, công tác tiêm vắc

xin phòng bệnh đang được triển khai theo kế hoạch. Tổng đàn lợn ước 135.654 con, bằng 95,05% so cùng kỳ; đàn bò ước 7.512 con, bằng 94,96% so cùng kỳ; đàn trâu 4.132 con, bằng 97,22% so cùng kỳ; đàn gia cầm ước 8.120,35 nghìn con, tăng 1,55% so cùng kỳ.

- Rà soát các làng nghề đã được công nhận trên địa bàn thành phố, làm cơ sở xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề giai đoạn 2023-2030.

- Xây dựng nông thôn mới:

+ Hoàn thiện thẩm định mức độ đạt tiêu chí, hồ sơ công nhận xã nông thôn mới nâng cao (03 xã), nông thôn mới kiểu mẫu (14 xã) thuộc 04 huyện: An Dương, Thủy Nguyên, An Lão, Cát Hải; xét công nhận xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu cho 17 xã.

+ Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 14 xã triển khai năm 2021 (giai đoạn 2): có 14/14 dự án đang tổ chức thi công, 157/157 công trình đã thi công. Đến nay các công trình cơ bản hoàn thành và đưa vào sử dụng, khối lượng thi công ước đạt 97%.

+ Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã thực hiện từ năm 2022: thành phố đã phê duyệt tổng số 533 công trình trên địa bàn 35 xã thực hiện trong 02 năm 2022-2023; đến nay, 35/35 xã tổ chức khởi công và đang triển khai thi công, 484/533 công trình đang thi công (đạt 91%), khối lượng thi công ước đạt 62%.

+ Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã thực hiện từ năm 2023: Hội đồng nhân dân các huyện đã ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương đầu tư các dự án, hiện các huyện đang tiến hành lập dự án.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 5 ước đạt 23,6 triệu tấn, tăng 8,6% cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 118,3 triệu tấn, tăng 6,51% cùng kỳ. Khối lượng hàng hoá luân chuyển tháng 5 ước đạt 9,6 triệu tấn.km, tăng 0,46% cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 48,6 triệu tấn.km, tăng 3,39% cùng kỳ.

- Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 5 ước đạt 5,7 triệu người, tăng 60,66% cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 27,7 triệu người, tăng 12,36 lần cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyển tháng 5 ước đạt 249,5 triệu Hk.km, tăng 71,06% cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 1.221,2 triệu Hk.km, tăng 1,39 lần cùng kỳ.

- Tháng 5 ước cấp đăng ký thành lập mới cho 357 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 2.417,2 tỷ đồng, tăng 7,53% về số doanh nghiệp và giảm 3,01% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; ước 5 tháng cấp đăng ký thành lập mới cho 1.485 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 9.907,9 tỷ đồng, tăng 8,63% về số doanh nghiệp và giảm 21,14% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến 31/5/2023 ước đạt 302,2 nghìn tỷ đồng, tăng 5,65% so với thời điểm 31/12/2022; tổng dư nợ cho vay các thành phần kinh tế đến ngày 31/5/2023 ước đạt 186,9 nghìn tỷ đồng, tăng 3,05% so với ngày 31/12/2022.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 5 ước đạt 3.815,4 tỷ đồng, trong đó: chi đầu tư phát triển 2.878,9 tỷ đồng, chi thường xuyên 917,8 tỷ đồng. Lũy kế 5 tháng, tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 12.509,3 tỷ đồng, tăng 60,91% cùng kỳ, đạt 31,62% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó: chi đầu tư phát triển 7.829 tỷ đồng, tăng 1,67 lần cùng kỳ, bằng 35,56% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; chi thường xuyên 4.607,3 tỷ đồng, tăng 3,53% cùng kỳ, bằng 31,72% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

2.2. Giải ngân vốn đầu tư công

* Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công

Báo cáo Tổ công tác giải ngân kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 tại các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 và khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của thành phố; ban hành Chỉ thị về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội; thành lập các Tổ công tác của thành phố để đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện đánh giá giữa kỳ Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

* Kết quả giải ngân:

Toàn thành phố:

- Tính đến hết ngày 20/5/2023, vốn đầu tư công năm 2023 của thành phố đã giải ngân đạt 5.110,297 tỷ đồng, bằng 23,04% kế hoạch thành phố giao (22.184,828 tỷ đồng), bằng 38,13% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (13.403,337 tỷ đồng). Trong đó: Vốn ngân sách trung ương đã giải ngân là 141,863 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 12,7% kế hoạch thành phố giao; vốn cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân là 4.968,434 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 23,58% kế hoạch thành phố giao.

(Cùng kỳ năm 2022, vốn đầu tư công của thành phố giải ngân được 2.591,992/18.165,614 tỷ đồng (bao gồm kế hoạch vốn quận, huyện giao ngoài kế hoạch), bằng 20,37% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, bằng 14,32% kế hoạch thành phố giao).

Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn:

- Có 21 chủ đầu tư được giao kế hoạch vốn năm 2023, tính đến hết ngày 20/5/2023:

+ Có 15 chủ đầu tư đã thực hiện giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 được giao, trong đó có một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân cao, gồm: huyện Thủy Nguyên đã giải ngân 430,828/594,6 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 72,46%; Trường Đại học Hải Phòng đã giải ngân 24,762/36,897 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 67,11%; huyện Vĩnh Bảo đã giải ngân được 29,305/45,7 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 64,13%; huyện Cát Hải đã giải ngân 91,213/175,883 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 51,86%; Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng đã giải ngân được 1.529,926/3.052,601 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 50,12%...

+ Có 06 đơn vị chưa giải ngân, gồm: quận Hải An; quận Dương Kinh; quận Lê Chân; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng với tổng số vốn được bố trí là 499,73 tỷ đồng.

Về vốn đầu tư công phân cấp cho quận, huyện:

- Tổng vốn phân cấp cho các quận, huyện là: 3.111,004 tỷ đồng, đến hết ngày 20/5/2023 đã giải ngân 651,78 tỷ đồng, bằng 20,95% kế hoạch được giao. Trong đó:

+ Có 03/15 quận, huyện giải ngân trên 30%, gồm: huyện Tiên Lãng (62,205/147,5 tỷ đồng, đạt 42,17%); huyện Kiến Thụy (88,712/244,332 tỷ đồng, đạt 36,31%); quận Ngô Quyền (35,086/103,476 tỷ đồng, đạt 33,91%).

+ Có 08/15 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân đạt từ 15% đến dưới 30%, gồm: huyện Vĩnh Bảo (65,04/343,824 tỷ đồng, đạt 18,92%); quận Lê Chân (24,702/127,374 tỷ đồng, đạt 19,39%); huyện Bạch Long Vĩ (5,935/37,592 tỷ đồng, đạt 15,79%); quận Kiến An (35,19/189,985 tỷ đồng, đạt 18,52%); quận Hồng Bàng (42,518/172,626 tỷ đồng, đạt 24,63%); quận Dương Kinh (30,47/120,82 tỷ đồng, đạt 25,22%); huyện An Dương (84,632/318,546 tỷ đồng, đạt 26,57%); quận Hải An (80,782/395,889 tỷ đồng, đạt 20,41%).

+ Có 04/15 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân thấp, dưới 15% kế hoạch vốn được giao, bao gồm: huyện Thủy Nguyên (44,073/473,745 tỷ đồng, đạt 9,3%); huyện Cát Hải (17,216/147,745 tỷ đồng, đạt 11,68%); huyện An Lão (18,925/159,974 tỷ đồng, đạt 11,83%); quận Đồ Sơn (16,293/127,919 tỷ đồng, đạt 12,74%).

Về vốn bổ sung có mục tiêu để thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu:

- Tổng vốn phân cấp cho các huyện là 3.064,359 tỷ đồng, đến hết ngày 20/5/2023 đã giải ngân 410,404 tỷ đồng, bằng 13,39% kế hoạch thành phố giao, trong đó:

+ 04/06 huyện giải ngân trên đạt từ 15% trở lên, gồm: huyện Thủy Nguyên

(130,07/848,137 tỷ đồng, đạt 15,34%); huyện An Dương (45,991/265,967 tỷ đồng, đạt 17,29%); huyện An Lão (88,179/348,575 tỷ đồng, đạt 25,3%); huyện Kiến Thụy (82,958/424,768 tỷ đồng, đạt 19,53%).

+ 02/06 huyện giải ngân thấp, gồm: huyện Vĩnh Bảo (36,408/743,844 tỷ đồng, đạt 4,89%); huyện Tiên Lãng (26,797/433,068 tỷ đồng, đạt 6,19%).

(Chi tiết tại các Phụ lục 05, 06 kèm theo).

2.3. Quản lý và phát triển đô thị, giao thông vận tải, tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Tổ chức Hội nghị công bố Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai lập và điều chỉnh các quy hoạch xây dựng có liên quan đảm bảo phù hợp với định hướng điều chỉnh Quy hoạch chung được duyệt, trọng tâm là Quy hoạch chung đô thị mới Thủy Nguyên và Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị An Dương. Phê duyệt 04 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch phân khu, đồ án quy hoạch chi tiết; 02 kế hoạch tổ chức, kinh phí thi tuyển phương án kiến trúc. Tiếp tục hướng dẫn lập báo cáo rà soát Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 của các quận, Quy hoạch các vùng huyện, Quy hoạch chung các đô thị vệ tinh, đô thị mới... làm cơ sở triển khai quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch.

- Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án 338¹; nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển nhà ở xã hội và nhà ở công nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030 trình Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; xây dựng hệ số K bồi thường khi cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ đối với các khu nhà chung cư cũ Đồng Quốc Bình (48 khu chung cư cũ), phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền. Rà soát lập danh mục các dự án nhà ở, bất động sản trên địa bàn để đánh giá cụ thể lý do, nguyên nhân đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa triển khai hoặc chậm triển khai. Công bố Tập chỉ số xây dựng tháng 4 trên địa bàn thành phố² để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham khảo sử dụng vào việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Quyết định³ phân bổ kinh phí thực hiện hỗ trợ cho hộ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở theo Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố với tổng kinh phí 15.140 triệu đồng cho 470 hộ. Khởi công dự án Nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu đô thị - Dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ; khởi công xây dựng Khu nhà ở công nhân viên của Công ty TNHH Pegatron Việt Nam.

¹ Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

² Tập chỉ số giá xây dựng tháng 4/2023 tại Quyết định số 177/QĐ-SXD ngày 09/5/2023.

³ Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đã đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Tập trung thanh, kiểm tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đô thị; xử lý các xe ô tô dừng, đỗ trái quy định, các hành vi vi phạm trật tự đường hè, đặc biệt khu vực trung tâm thành phố. Tiếp tục áp dụng cơ chế trợ giá, hỗ trợ lãi suất vay đầu tư mới phương tiện cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trong năm 2023 đối với 08 tuyến xe buýt⁴. Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư cải tạo, sửa chữa hè đường và hạ ngầm hạ tầng kỹ thuật 20 tuyến đường trung tâm thành phố. Thí điểm phạt nguội để xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ tại 05 nút giao thông⁵. Tiến hành kiểm tra, cấp giấy phép ra, vào cảng, bến an toàn cho các phương tiện ra, vào cảng, bến hành khách và bến hàng hóa trong 5 tháng đầu năm 2023 tổng số 42.780 lượt phương tiện chở hàng hóa, hành khách.

- Trình Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 22/5/2023 thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất tạo động lực đưa đất nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 14/15 quận, huyện⁶. Các quận, huyện đã thu hồi 80,06 ha của các tổ chức và hộ gia đình cá nhân; thực hiện kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ thu hồi 177 ha của 40 tổ chức và 1.700 hộ gia đình cá nhân, tổng số tiền bồi thường là 729 tỷ đồng. Thu hồi đất đối với 14 tổ chức (tổng diện tích 117,56 ha); Giao đất đối với 15 tổ chức (tổng diện tích 102,33 ha); Cho thuê đất đối với 15 tổ chức (tổng diện tích 477,1 ha); Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với 01 tổ chức (diện tích 2,28 ha); Gia hạn sử dụng đất 13 tổ chức (tổng diện tích 105,26 ha). Ban hành Kế hoạch định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố năm 2023. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đề án “Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”.

- Phê duyệt kết quả tự đánh giá các chỉ số Nhóm I Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường thành phố Hải Phòng năm 2022. Phê duyệt 11 báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp 20 giấy phép môi trường. Xây dựng Kế hoạch cấp Giấy phép khai thác sử dụng tài nguyên nước và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác nước trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2028. Lập Đề án Kiểm kê khí nhà kính và đề xuất giải pháp quản lý giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trên địa

⁴ Số 01 (Vĩnh Niệm - Dụ Nghĩa), số 02 (Bến Bính - Vĩnh Bảo), số 16B (Sân bay Cát Bi - Phả Lại), số 16C (Bến xe Thượng Lý - Cát Hải), số 18 (Lê Hồng Phong - Cầu sông Hóa), số 18B (Bến xe Thượng Lý - Bến phà Dương Áo), số 22 (Cầu Đàng - KCN VSIP Thủy Nguyên) và số 14 (Bến phà Cái Viêng - Thị trấn Cát Bà).

⁵ (i) Tô Hiệu - Trần Nguyên Hãn, (ii) ĐT.353-ĐT.363, (iii) Phan Đăng Lưu - Hoàng Quốc Việt, (iv) Nguyễn Đức Cảnh - Trần Nguyên Hãn, (v) Bùi Viện - Võ Nguyên Giáp.

⁶ Ngô Quyền, Tiên Lãng, Hồng Bàng, Dương Kinh, An Lão, Đồ Sơn, Hải An, Kiến An, Lê Chân, Cát Hải, Vĩnh Bảo, An Dương, Kiến Thụy, Thủy Nguyên.

bàn thành phố Hải Phòng, Đề án Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Thực hiện duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2023; hoàn thành báo cáo đánh giá chất lượng công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2023.

2.4. Văn hóa - xã hội

- Tổ chức phong phú, đa dạng, đậm đà bản sắc văn hóa nhiều hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 5⁷, đặc biệt đã tổ chức thành công Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2023 gắn với kỷ niệm 68 năm Ngày giải phóng Hải Phòng. Đăng cai tổ chức thành công Hội thi tuyên truyền lưu động toàn quốc “Biển và hải đảo Việt Nam” với sự tham gia của 46 tỉnh, thành phố trên cả nước. Thực hiện và truyền hình trực tiếp Chương trình sân khấu truyền hình tháng 5/2023 vở múa rối “Dế mèn phiêu lưu ký” tại Nhà hát Sông Cấm. Hoàn thiện hồ sơ kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể tại quận Kiến An; kiểm kê di vật, cổ vật tại quận Hải An. Xây dựng trích ngang Lý lịch di tích đền thờ Tiên sĩ, nhà thơ yêu nước Lê Khắc Cẩn, xã An Thọ và đình Xuân Đài, xã Trường Thọ, huyện An Lão trình Cục Di sản văn hoá.

Tổ chức Lễ phát động điểm toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước thành phố Hải Phòng năm 2023. Cử huấn luyện viên, vận động viên tham gia tập huấn đội tuyển, tuyển trẻ quốc gia; Đoàn vận động viên thành tích cao Hải Phòng đã tham gia thi đấu 32 giải quốc gia, quốc tế và khu vực, đạt 128 huy chương các loại (trong đó có 12 Huy chương quốc tế) gồm 35 Huy chương Vàng, 38 Huy chương Bạc, 55 Huy chương Đồng. Tại SEA Games 32, Đoàn Hải Phòng tham gia 6 môn thi đấu⁸ đạt 03 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc và 01 Huy chương Đồng.

- Tổ chức chương trình quảng bá du lịch Hải Phòng và giới thiệu sản phẩm du lịch mới Free Walking tour (đi bộ, tìm hiểu các điểm đến hấp dẫn trong thành phố) nhằm thúc đẩy giá trị gia tăng và duy trì sản phẩm Foodtour. Quảng bá du lịch Hải Phòng tại Hội thi tuyên truyền lưu động “Biển và hải đảo Việt Nam” năm 2023; Triển khai 04 chương trình mẫu cho Chương trình du lịch văn hóa, lịch sử, trải nghiệm gắn với bảo vệ môi trường và hướng nghiệp dành cho học

⁷ Chương trình nghệ thuật Đêm hội “Hải Phòng - Tỏa sáng miền cửa biển” - Lễ hội Hoa Phượng đỏ Hải Phòng 2023; Festival âm nhạc đường phố tại Bờ hồ Tam Bạc, Sân cột cờ, Công viên An Biên; Chương trình bay biểu diễn Dù lượn có động cơ; Hội thi Chào Mào đấu hát Hải Phòng liên tỉnh lần thứ 6 năm 2023 tại vườn hoa Tô Hữu; Trình diễn di sản văn hóa phi vật thể của thành phố Hải Phòng được UNESCO ghi danh; Chương trình nghệ thuật “Hồ Chí Minh đẹp nhất tên người”; Hội diễn Ca - Múa - Nhạc thành phố Hải Phòng năm 2023; Triển lãm kỷ niệm 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ và 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam và Quốc tế Lao động; Trưng bày chuyên đề “Di sản văn hóa tiêu biểu dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình”; Liên hoan Múa rối Hải Phòng mở rộng.

⁸ Cờ vua, Điền kinh, Thể dục Aerobic, Pencak Silat, Đua thuyền Sailing, Nhảy cầu.

sinh. Cấp phép cho 04 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế đi vào hoạt động; thu hồi 01 giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, 01 giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa. Thẩm định hồ sơ và cấp, cấp đổi, cấp lại 20 thẻ hướng dẫn viên; thực hiện 22 văn bản đề nghị xác minh văn bằng, chứng chỉ trong việc thẩm định hồ sơ cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch. Trên địa bàn thành phố hiện có 111 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành, 572 cơ sở lưu trú du lịch với số phòng tương ứng là 15.564 phòng.

- Dịch COVID-19 tại Hải Phòng cơ bản được kiểm soát, số ca mắc trong cộng đồng có xu hướng giảm nhiều trong thời gian gần đây; thành phố tiếp tục có các chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19, chủ động công tác giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh. Các dịch bệnh khác tiếp tục được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra nguy cơ bùng dịch. Triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm đợt “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2023. Tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực công tác cấp cứu khám chữa bệnh cho y tế cơ sở, gắn phát triển kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu tại các bệnh viện tuyến thành phố, bệnh viện bộ, ngành, bệnh viện quốc tế ngoài công lập.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả và thống kê số liệu, tổng kết năm học 2022-2023; rà soát danh sách, thông tin giáo viên chuẩn bị tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng năm 2023. Hoàn thành thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 3, 4, 5; họp hội đồng phiên 2 tài liệu giáo dục địa phương lớp 4, phiên 1 tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, 8, 11; phê duyệt các bản sách được lưu hành trong các cơ sở giáo dục năm học 2023-2024. Hoàn thành tham dự Cuộc thi Quốc tế Khoa học kỹ thuật; học sinh dự thi Olympic Vật lý Châu Á – Thái Bình Dương năm 2023 tại Mông Cổ được nhận Bằng khen của Ban Tổ chức; tiếp tục tập huấn học sinh tham dự kỳ thi Olympic quốc tế các môn văn hóa Toán, Lý. Tham dự Giải thể thao học sinh toàn quốc năm 2023 tại Đồng Tháp; tổng kết Giải cờ vua học sinh toàn quốc cup Tota năm 2023; Tổ chức ra quân an toàn giao thông cho học sinh cấp tiểu học; khảo sát chất lượng học sinh lớp 12 năm 2023 - lần 2 đối với 9 môn thi Tốt nghiệp THPT. Hoàn thành việc đăng ký thông tin dự thi tốt nghiệp THPT năm 2023; tổng rà soát thông tin trên phiếu đăng ký dự thi tốt nghiệp năm 2023.

- Tháng 5, Sàn giao dịch việc làm ước tổ chức 04 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của khoảng 70 lượt doanh nghiệp, nhu cầu tuyển dụng khoảng 6.810 lao động, cung lao động tại Sàn khoảng 9.890 lượt người; trên địa bàn thành phố không xảy ra đình công, không xảy ra tai nạn lao động làm chết người. Trong 5 tháng, Sàn giao dịch việc làm ước tổ chức được 19 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia tuyển dụng của 310 lượt doanh nghiệp tham gia, nhu cầu tuyển dụng là 23.500 lượt lao động; Cung lao động tại Sàn được 29.630 lượt

người. Đăng kí bảo hiểm thất nghiệp ước 9.590 người, đã giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp 7.150 người với kinh phí khoảng 174,5 tỷ đồng; Qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 9.590 người, tăng 43,86% so với cùng kỳ. Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn xảy ra 03 cuộc đình công, ngừng việc tập thể với khoảng 282 lao động tham gia (tăng 01 vụ so với cùng kỳ); xảy ra 05 vụ tai nạn lao động làm 05 người chết (giảm 01 vụ tai nạn lao động so với cùng kỳ).

- Ước tháng 5, dự kiến thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp 1.040.695 triệu đồng, lũy kế 5 tháng thu 5.249.706 triệu đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ; chi BHXH, BHTN số tiền 863.014 triệu đồng, lũy kế 4.246.884 triệu đồng tăng 0,8% so với cùng kỳ.

- Hướng dẫn 10 tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố về xác lập bảo hộ quyền Sở hữu công nghiệp. Tham gia 06 Hội đồng thẩm định sản phẩm OCOP của huyện Tiên Lãng. Quản trị và vận hành có hiệu quả sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến Hatex.vn; vận hành điểm kết nối cung cầu vùng Đồng bằng sông Hồng; Điểm tư vấn, tra cứu về sở hữu trí tuệ (IP Platform) phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Giới thiệu các công nghệ của Israel với các đoàn đến tham quan, tìm hiểu tại Khu trưng bày công nghệ Israel. Tổ chức 02 đoàn công tác tham gia Hội nghị giao ban vùng Đồng bằng Sông Hồng năm 2023; Tuần lễ Chuyển đổi số, Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - Mekong Delta 2023. Áp dụng thí điểm về chuẩn bị một số nội dung liên quan để triển khai thí điểm TCVN ISO 18091:2020.

- Đẩy mạnh thực hiện phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích: trong tháng đã thực hiện tiếp nhận ước đạt 120 hồ sơ và trả ước đạt 4.950 hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích. Kết nối thành công Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia, khai thác chức năng xác thực công dân: đã thực hiện tổng 26.633 lượt khai thác, xác thực dịch vụ từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, trong đó 22.159 yêu cầu có dữ liệu trùng khớp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được trả kết quả tra cứu. Thiết lập thông tin thanh toán trực tuyến cho 230 thủ tục hành chính của 13 Sở ngành và 438 thủ tục hành chính của 14 quận, huyện; phát sinh 4.696 giao dịch với tổng số tiền trên 4.892,3 triệu đồng, trong đó có 4.314 giao dịch đối với giải quyết thủ tục hành chính có phát sinh phí/lệ phí với tổng số tiền 563,4 triệu đồng. Tính từ ngày 01/01 đến ngày 14/5/2023, Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến thành phố đã có 326.871 hồ sơ được tiếp nhận, 324.580 hồ sơ đã giải quyết, 287.061 hồ sơ đã có kết quả cho công dân; tăng 13,76% số hồ sơ được tiếp nhận, tăng 18,64% số hồ sơ đã giải quyết, tăng 18,15% số hồ sơ đã có kết quả cho công dân so với cùng kỳ.

2.5. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp

- Tiếp tục hoàn thiện các nội dung công việc của Dự án 513 (về hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp thành phố Hải Phòng); Đề án thành lập thành phố thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên và Đề án thành lập đơn vị hành chính quận tại huyện An Dương; ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để thành lập thành phố tại huyện Thủy Nguyên; xin ý kiến dự thảo Đề cương chi tiết Đề án Tổ chức chính quyền đô thị thành phố. Hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan chính quyền, Đảng, đoàn thể do thành phố quản lý. Phát động Phong trào thi đua “Công chức phục vụ Chính phủ, Chính phủ phục vụ Nhân dân và vì tiện ích của Nhân dân”. Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên chuyên viên và tương đương.

- Trong tháng 5, Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành tiếp tục triển khai thực hiện 387 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 417,991 triệu đồng; toàn thành phố tiếp 343 lượt với 299 vụ việc, nhận và xử lý 1.238 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Lũy kế 5 tháng, triển khai thực hiện 1.737 cuộc thanh tra, kiểm tra; phát hiện sai phạm 37.879 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 13.479 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác về kinh tế số tiền 24.400 triệu đồng; đã thu hồi 5.488,65 triệu đồng, ban hành 378 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.465 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 2.794 triệu đồng; toàn thành phố tiếp 1.457 lượt công dân với 1.222 vụ việc; nhận và xử lý 4.246 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 3.150 đơn, đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết 229 đơn.

- Kiện toàn và báo cáo danh sách cán bộ đầu mối công tác bồi thường nhà nước của thành phố Hải Phòng năm 2023. Biên soạn và phát hành 04 Tờ gấp tuyên truyền pháp luật trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06/CP. Thực hiện việc ghi chú và chỉ đạo việc ghi chú vào sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam cho 96 trường hợp theo Quyết định của Chủ tịch nước. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp, hỗ trợ tư pháp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin Đề án “Số hóa Sổ hộ tịch lịch sử của thành phố Hải Phòng”.

2.6. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh

- Trong tháng 5, thành phố đón tiếp 47 đoàn khách quốc tế (gồm 219 người) đến làm việc, công tác, tham dự Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2023; lũy kế 5 tháng

đã đón tiếp 126 đoàn với 773 người. Triển khai các hoạt động giới thiệu, quảng bá môi trường thương mại, đầu tư của thành phố⁹. Trong dịp Lễ hội Hoa Phượng Đỏ, các đoàn đại biểu quốc tế đến tham dự với hơn 170 khách thuộc 30 đoàn. Triển khai các hoạt động bên lề Lễ hội Hoa Phượng đỏ năm 2023 như Triển lãm sách của 10 tỉnh, thành phố nước ngoài có quan hệ hợp tác với thành phố Hải Phòng¹⁰; biểu diễn của đoàn nghệ thuật Nam Ninh (Trung Quốc), đoàn biểu diễn nhạc jazz của Italy; triển lãm sách với hơn 1.500 ấn phẩm về văn hóa, đất nước, con người của các quốc gia và quan hệ hợp tác của Việt Nam với các nước, sách truyện tranh dành cho thiếu nhi từ các nước Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Phần Lan, Hà Lan, Anh, Thái Lan, Nhật Bản. Hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố “Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp phát huy nguồn lực của người Hải Phòng ở nước ngoài”. Chủ trì, phối hợp xử lý 05 vụ việc lãnh sự; tiếp nhận, xử lý và trả kết quả 03 hồ sơ (11 giấy tờ) chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự. Hướng dẫn tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế theo quy định; thực hiện thẩm định, cấp phép 01 hội nghị và tham gia ý kiến đối với 05 hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình địa bàn, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc đơn vị, địa bàn trong các sự kiện chính trị quan trọng của thành phố, các hoạt động lễ hội. Tổ chức bắn pháo hoa tại Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2023 đảm bảo an toàn tuyệt đối. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện hoạt động khu vực biên giới; làm thủ tục Biên phòng điện tử cảng biển cho 5.870 lượt chuyến tàu nhập, xuất cảnh và chuyển cảng đến, đi. Thực hiện Kế hoạch cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, vận chuyển trái phép hàng hóa, khai thác cát trái phép; kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương mại; kế hoạch thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo nổ và “đèn trời”. Phối hợp triển khai thủ tục thành lập đơn vị Tự vệ Công ty Vinfast, Công ty LG Display. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh (khóa 77) cho 69 cán bộ thuộc đối tượng 3. Trung đoàn BB50 kiểm tra 3 nổ và kiểm tra kết thúc huấn luyện chiến sĩ mới, Tiểu đoàn T-TG34 kiểm tra bắn bài 1 trên xe thiết giáp; các địa phương huấn luyện dự bị động viên, dân quân tự vệ theo kế hoạch.

- Trong tháng đã điều tra, khám phá 37 vụ phạm pháp hình sự (giảm 09 vụ so với tháng trước); phát hiện và xử lý 47 vụ tội phạm về trật tự xã hội; phát hiện 11 vụ việc vi phạm pháp luật về kinh tế (không tăng giảm số vụ so với tháng trước), 44 vụ tội phạm về ma túy, 22 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, an toàn thực phẩm; xảy ra 03 vụ cháy làm 03 người chết, thiệt hại về tài sản chưa xác

⁹ 18 đoàn, tiêu biểu như Đoàn cán bộ cấp cao Hội Liên hiệp Phụ nữ Cuba; Tổng thư ký Tổ chức Hàng hải quốc tế; Cán bộ các Bộ, ngành của Cuba; tỉnh Shiga (Nhật Bản); Thủ tướng Luxembourg; Đại sứ Malaysia tại Việt Nam, đoàn đại biểu thành phố Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

¹⁰ U-dom-xay, Viên-chấn (Lào), Xi-ha-nuc-vil (Cam-pu-chia), Ki-ta-ki-u-sur, Ka-ga-wa, Ni-i-ga-ta (Nhật Bản), Nam Ninh (Quảng Tây, Trung Quốc), Brest (Pháp), Xanh Pe-tec-bua (Nga), In-chon (Hàn Quốc)

định, tăng 01 vụ so với tháng trước. Tháng 5 xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông làm 03 người chết, không có người bị thương, giảm 04 vụ, giảm 2 người chết, giảm 1 người bị thương so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng đã xảy ra 27 vụ tai nạn giao thông làm 27 người chết, 05 người bị thương, giảm 4 vụ (giảm 12,9%), giảm 02 người chết (giảm 50%), tăng 01 người bị thương (tăng 25%) so với cùng kỳ.

Đánh giá chung:

Tình hình kinh tế - xã hội thành phố tháng 5 và 5 tháng đầu năm tiếp tục ổn định và phát triển. Sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại duy trì tăng trưởng so với cùng kỳ. Số ca mắc COVID có xu hướng giảm, các dịch bệnh khác cơ bản được kiểm soát tốt. Các chương trình, sự kiện văn hóa, nghệ thuật được tổ chức quy mô, đạt hiệu quả quảng bá thương hiệu cao, nhân dân đón nhận.

Tuy nhiên, các chỉ tiêu chủ yếu như chỉ số sản xuất công nghiệp, thu hút khách du lịch tuy có sự tăng trưởng khá so với cùng kỳ nhưng chưa bám sát kế hoạch đề ra. Sản lượng hàng qua cảng, thu ngân sách nhà nước bao gồm cả thu nội địa và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài tiếp tục giảm so với cùng kỳ và cách xa so với kế hoạch. Tiến độ giải phóng mặt bằng và tiến độ triển khai một số dự án còn chậm.

II. Một số công việc trọng tâm trong tháng 6 và giai đoạn tiếp theo

Hướng tới hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Triển khai kịp thời các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Bám sát các chỉ đạo tại Chương trình công tác năm 2023 của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, nội dung theo quy định.

1.2. Rà soát các nguồn thu, sắc thuế, quyết liệt thu ngân sách nhà nước, không bỏ sót nguồn thu. Tập trung chỉ đạo, thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu giá tài sản công, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để tăng thu ngân sách nhà nước, phục vụ phát triển thành phố. Triệt để tiết kiệm chi, cắt giảm chi thường xuyên, các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách; sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng tiêu chuẩn, định mức góp phần quan trọng vào tiết kiệm chi tiêu thường xuyên.

1.3. Tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần

thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Thực hiện đánh giá giữa kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của thành phố và các quận, huyện giai đoạn 2021 - 2025.

1.4. Thực hiện Chủ đề năm 2023 của thành phố “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số”:

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, triển khai các thủ tục để lập, điều chỉnh các quy hoạch phân khu, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chi tiết, đặc biệt các quy hoạch phát triển khu, cụm công nghiệp, khu đô thị.

- Tập trung tối đa nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023; đẩy nhanh tiến độ các nhiệm vụ đã được phân bổ kinh phí triển khai, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ năm 2023 theo đúng kế hoạch đã đề ra.

- Rà soát, bám sát tiến độ triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình đầu tư xây dựng các công viên, vườn hoa, cây xanh trên địa bàn các quận.

1.5. Tập trung cao độ hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố, đặc biệt là các dự án trọng điểm năm 2023. Bảo đảm tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của các địa phương, đơn vị và toàn thành phố, bám sát các Kế hoạch đã giao. Tiếp tục giải quyết kịp thời các thủ tục đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, chuẩn bị sẵn mặt bằng sạch để ưu tiên thu hút các dự án đầu tư; tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, đặc biệt là các dự án có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội thành phố và từng quận, huyện.

1.6. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Kỳ họp thứ 10. Tập trung chuẩn bị, sớm rà soát các hồ sơ trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố thường lệ giữa năm 2023, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

1.7. Tăng tốc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nhất là thực hiện hiệu quả mô hình “Kết nối thủ tục giấy phép kinh doanh có điều kiện” để hỗ trợ doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh có điều kiện tại các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

1.8. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

1.9. Rà soát tổng thể các dự án, công trình có vướng mắc, kéo dài, các dự án, công trình có sai phạm đã được các cơ quan chức năng chỉ ra, đề xuất phương

hướng tháo gỡ, xử lý dứt điểm.

1.10. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Trình Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh thẩm định Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định.

- Xây dựng Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ thành phố về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại (gắn với sơ kết 04 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045).

- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2023. Giám sát, đôn đốc các chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công khẩn trương hoàn thành các thủ tục để giải ngân số vốn đã được phân bổ trong năm 2023. Kịp thời tham mưu các giải pháp để điều hành Kế hoạch đầu tư công và đảm bảo tỷ lệ giải ngân cao. Thực hiện tốt nhiệm vụ thường trực các Tổ công tác của thành phố kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

- Tham mưu sửa đổi Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các thủ tục về đầu tư, đấu thầu. Tham mưu kịp thời cho lãnh đạo thành phố tháo gỡ khó khăn về đầu tư, đấu thầu, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước.

- Tập trung thực hiện, đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của thành phố. Tổ chức thực hiện phân tích, đánh giá chỉ số DDCI năm 2023.

2.2. Sở Tài chính:

- Chủ trì cùng Cục Thuế thành phố rà soát lại dự toán thu ngân sách đối với từng địa phương, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi thu tiền sử dụng đất. Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí, thất thoát. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi không thực sự cấp bách.

- Tham mưu tổ chức việc rà soát, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.

2.3. Cục Thuế thành phố:

- Tập trung quyết liệt vào công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi các khoản nợ đọng thuế; tăng cường kỷ cương công vụ; đánh giá, tăng cường biện pháp chống thất thu ngân sách nhà nước đã triển khai có hiệu quả như Hóa đơn điện tử.

- Rà soát, tăng cường triển khai các giải pháp để chống thất thu ngân sách, đặc biệt là các khoản thu thuế vãng lai, thuế nhà thầu, thu từ khu vực nhà hàng, khách sạn và hộ kinh doanh...

- Tiếp tục rà soát lại tất cả các khoản thu trên địa bàn, khai thác tăng thu bù đắp vào các khoản hụt thu, đôn đốc thu nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước; rà soát để quản lý 100% số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn thành phố nhằm chống thất thu ngân sách nhà nước, không bỏ sót nguồn thu.

2.4. Cục Hải quan thành phố:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục tra soát số liệu trên hệ thống Hải quan đối với doanh nghiệp xin hoàn, hủy biên lai; cung cấp số liệu thực hiện truy thu, hoàn, hủy biên lai điện tử.

2.5. Sở Công Thương:

- Đề xuất triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN đối với các CCN đã có Quyết định thành lập. Hoàn thiện thẩm định, báo cáo UBND thành phố ban hành Quyết định thành lập 02 CCN: Tân Trào, huyện Kiến Thụy và Làng nghề cơ khí và đúc, huyện Thủy Nguyên.

- Tham mưu bổ sung CCN Lê Thiện- Đại Bản, huyện An Dương vào Quy hoạch phát triển các CCN trên địa bàn thành phố sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương. Hoàn thiện báo cáo thẩm định bổ sung CCN phụ trợ Tràng Duệ, huyện An Dương vào Quy hoạch phát triển các CCN trên địa bàn thành phố.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện xây dựng các đề án khuyến công địa phương năm 2023.

- Theo dõi, chỉ đạo Công ty TNHH MTV điện lực Hải Phòng và các đơn vị hoạt động điện lực đảm bảo cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố, đặc biệt trong mùa nắng nóng cao điểm tháng 6, tháng 7 năm 2023. Quản lý việc đầu tư phát triển hạ tầng lưới điện theo quy hoạch điện lực, tháo gỡ vướng mắc cho các dự án công trình điện 110kV, công trình điện trung áp.

- Khảo sát các điểm bán hàng Việt để triển khai nhân rộng trên địa bàn các quận, huyện.

- Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị tổ chức Hội chợ triển lãm công nghiệp và thương mại Vùng đồng bằng sông Hồng.

- Tăng cường nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn để sớm đưa các công trình, dự án lớn đi vào hoạt động nhằm gia tăng năng lực sản xuất mới.

2.6. Sở Xây dựng:

- Triển khai lập và thực hiện quy chế quản lý kiến trúc đô thị, nông thôn; tham mưu tổ chức lập các quy hoạch: quy hoạch phân khu các quận, quy hoạch chung các thị trấn, thị tứ, quy hoạch các đô thị mới, quy hoạch không gian ngầm và điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị trong tình hình mới. Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức lập, triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và Đề án chỉnh trang đô thị giai đoạn 2021-2025 nhằm mục tiêu xây dựng chỉnh trang đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt trước mùa mưa bão. Xây dựng Đề án thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn nông thôn thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

- Thực hiện tốt các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và hỗ trợ xây mới, sửa

chữa nhà ở đối với hộ nghèo; Đề án quản lý các công trình kiến trúc có giá trị cần được giữ gìn, tôn tạo, bảo vệ.

- Xây dựng môi trường dữ liệu chung (CDE) phục vụ ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) cho quy trình tiếp nhận và thẩm định dự án xây dựng.

- Tập trung triển khai Đề án Chiến lược phát triển Vật liệu xây dựng thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến 2050 theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng giá nước sạch trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tuyên truyền, chỉ đạo sản xuất, hướng dẫn nông dân các địa phương triển khai kế hoạch diệt chuột, chăm sóc, phòng chống sinh vật gây hại trên lúa và rau màu vụ Xuân; sản xuất chăn nuôi; nuôi trồng thủy sản đảm bảo mùa vụ, quy trình kỹ thuật; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất, phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản để có các giải pháp chỉ đạo xử lý kịp thời đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực thủy sản; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU.

- Tăng cường công tác quản lý vật tư nông nghiệp, thực hiện kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại các sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết về Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao của 12 xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện từ năm 2022; tham mưu họp xét công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao cho các xã; đôn đốc các địa phương lập hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu năm 2023; theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Rà soát, duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách các sự cố đê điều trên địa bàn thành phố trước mùa mưa bão.

2.8. Sở Du lịch:

- Tiếp tục triển khai xây dựng Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Đề án Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới tại Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Ra mắt sản phẩm du lịch mới “Chương trình du lịch văn hóa, lịch sử, trải nghiệm gắn với bảo vệ môi trường và hướng nghiệp dành cho học sinh”.

- Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế quản lý bãi tắm du lịch trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu về hệ thống cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn thành phố; Kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch; kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch; kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố đảm bảo an toàn phục vụ du khách trong các tháng cao điểm du lịch hè năm 2023.

2.9. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng:

- Chủ động xúc tiến và thu hút đầu tư có chọn lọc theo định hướng phát triển ba trụ cột nền kinh tế, chú trọng xúc tiến đầu tư với các quốc gia, vùng lãnh thổ là đối tác quan trọng như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan,... thu hút các dự án lớn, công nghệ cao có vai trò dẫn dắt, đóng góp lớn cho thành phố.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đảm bảo phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, tránh chồng chéo, sai lệch, tạo điều kiện tối đa cho nhà đầu tư. Tham mưu tổ chức lập, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng, đô thị thuộc phạm vi quản lý.

- Tập trung triển khai xây dựng 13 khu công nghiệp mới theo Chương trình 76-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm: Bến cảng số 3,4,5,6,7,8 tại Cảng cửa ngõ Quốc tế; khu công nghiệp Xuân Cầu, khu công nghiệp Tiên Thanh; các dự án khu đô thị, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp dự án trong khu kinh tế và các khu công nghiệp.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất xây dựng các công trình, dự án phát triển hạ tầng cơ sở, đặc biệt là các dự án hạ tầng giao thông mang tính liên kết vùng, tận dụng và phát huy được lợi thế phát triển của khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải. Đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư KCN và khu phi thuế quan Xuân Cầu.

- Tăng cường phối hợp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án (KCN An Dương, KCN VSIP, các KCN tại khu vực bán đảo Đình Vũ và huyện Cát Hải, KCN Tiên Thanh); đôn đốc các chủ đầu tư sớm hoàn thành công tác lấn biển tạo diện tích, không gian thu hút đầu tư; hoàn tất các thủ tục thực hiện khởi công Dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Tiên Thanh, huyện Tiên Lãng.

- Bám sát tiến độ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với 02 dự án: khu công nghiệp Nam Trảng Cát, khu công nghiệp Thủy Nguyên.

- Khảo sát nhu cầu và hỗ trợ doanh nghiệp trong nước kết nối với doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ, dần tiến tới tự chủ công nghệ, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, tăng tỷ lệ nội địa hóa, giảm chi phí của doanh nghiệp.

2.10. Sở Giao thông vận tải:

- Phối hợp với các chủ đầu tư và các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Tập trung các thủ tục chuẩn bị đầu tư, sớm khởi công các công trình: tuyến đường nối đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng với Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo; tuyến đường Vành đai 2 đoạn Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện; cầu Nguyễn Trãi;... Phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 tại Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng.

- Tiếp tục phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng để triển khai thi công tuyến đường Đỗ Mười kéo dài, Quốc lộ 37 đảm bảo tiến độ. Đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm, bám sát tiến độ các công trình dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2023.

- Tổng hợp, nghiên cứu kết quả thí điểm camera phạt nguội tại các nút giao thông đã lắp đặt, đề xuất phương án tiếp tục mở rộng triển khai trên địa bàn thành phố.

- Thống kê các dự án bị chậm tiến độ do giá nguyên vật liệu tăng cao, đặc biệt là cát, tham mưu đề xuất phương án tháo gỡ, giải quyết.

- Tăng cường công tác tuần kiểm thường xuyên, phát hiện kịp thời những hư hỏng, những điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông để khắc phục, góp phần giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì cùng Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, đề xuất lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố họp nghe báo cáo tiến độ thực hiện các Dự án đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu có sử dụng đất của từng quận, huyện.

- Tiếp tục rà soát, xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 của thành phố. Hoàn thiện, nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai.

- Hướng dẫn các địa phương giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án; tham gia các hồ sơ cưỡng chế của các quận, huyện theo đúng các quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền và giáo dục môi trường, nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường cho người dân, doanh nghiệp, huy động sự tham gia của toàn dân trong công tác bảo vệ môi trường. Kiểm tra, lập hồ sơ xử lý các tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố.

- Tập trung triển khai thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”, đảm bảo tiến độ giải ngân theo kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện: Đề án Khoanh định các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; dự án bảo vệ nguồn nước ngọt sông Rế; lập Kế hoạch và phương án cấm mốc các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước (không thuộc hệ thống công trình thủy lợi); Đề án “Điều tra, lập danh mục các hồ, ao, đầm, phá không được san lấp”; Dự án Xây dựng hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện việc kê khai, đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 04 quận, huyện: Dương Kinh, Đồ Sơn, Cát Hải, Bạch Long Vĩ.

2.12. Sở Y tế:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm ca mắc bệnh truyền nhiễm và các công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định.

- Tổ chức triển khai công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thanh kiểm tra trong tháng 6 và 6 tháng năm 2023, đặc biệt tại các cơ sở du lịch trọng điểm: Đồ Sơn, Cát Bà. Kiểm tra an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể; giám sát, phòng chống ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm; giám sát mối nguy ô nhiễm sản phẩm thực phẩm trên thị trường và tại cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tập trung thực hiện mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế năm 2023 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế cho các cơ sở điều trị.

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

- Triển khai, hướng dẫn bồi dưỡng Module 6,7,8,9 trên hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS). Kiểm tra quản lý hoạt động hè trong các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên THPT năm 2023; triển khai đánh giá viên chức năm học 2022-2023 trong toàn ngành.

- Rà soát việc thuê địa điểm để tổ chức dạy học đối với các trường phổ thông ngoài công lập.

- Triển khai Kế hoạch hoạt động hè cho học sinh, sinh viên thành phố.

2.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Rà soát, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu thị trường lao động (cung-cầu lao động) năm 2023. Theo dõi, cập nhật tình hình biến động lao động. Xây dựng Kế hoạch giám sát, đánh giá tình hình sử dụng vốn vay giải quyết việc làm.

- Thực hiện kiểm tra công tác quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Tiếp nhận hồ sơ Xếp hạng doanh nghiệp và Quỹ tiền lương của các doanh nghiệp TNHH MTV do Ủy ban nhân dân thành phố làm chủ sở hữu.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, giải quyết tình trạng người lang thang.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh liệt sĩ; xác nhận công nhận người có công và thực hiện chính sách người có công.

- Hoàn thiện dự thảo kế hoạch về liên kết, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

2.15. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục xây dựng Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Kế hoạch năm 2023 thực hiện Chương trình phối hợp hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được thành phố ký kết cùng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV và Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai và hoàn thành Kế hoạch hoạt động năm 2023 của các Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm giai đoạn 2021-2025, Chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ Biển, hoàn thành trước 30/6/2023.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch áp dụng thí điểm ISO 18091:2020; Hoàn tất các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn, đào tạo và hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn

TCVN ISO 18091:2020 tại 12 Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã trên địa bàn thành phố và tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Xây dựng, triển khai nhiệm vụ năm 2023 Kế hoạch nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trọng điểm, chủ lực giai đoạn 2021-2025.

- Nghiên cứu xây dựng: Đề án xây dựng và phát triển các khu, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tại Hải Phòng; Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành Trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ về biển; xây dựng, vận hành Trung tâm phát triển khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Khu khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố đóng vai trò trung tâm của vùng đồng bằng sông Hồng.

2.16. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Thực hiện và truyền hình trực tiếp Chương trình sân khấu truyền hình tháng 6/2023 - vở kịch nói Romeo và Juliet. Tổ chức thực hiện chương trình văn nghệ chào mừng tại Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến nhân kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình năm 2023.

- Phối hợp với Liên đoàn Bóng đá Việt Nam và các đơn vị liên quan tổ chức trận đấu Bóng đá giao hữu quốc tế giữa Đội tuyển quốc gia Việt Nam và Đội tuyển Hồng Kông (Trung Quốc).

- Tiếp tục triển khai: Đề án nghiên cứu, lựa chọn bổ sung tượng danh nhân, công trình điêu khắc đặt tại một số vườn hoa, công viên trên địa bàn thành phố; Cuộc thi sáng tác các ca khúc về thành phố Hải Phòng; Cuộc thi sáng tác biểu tượng thành phố Hải Phòng; Trại sáng tác điêu khắc quốc tế “Dấu ấn Hải Phòng”. Triển khai Nghị quyết công trợ kinh phí Trùng tu tôn tạo di tích cấp quốc gia, giai đoạn 2023 - 2027; Nghị quyết công trợ kinh phí Trùng tu tôn tạo di tích cấp thành phố, giai đoạn 2018 - 2025, năm 2023.

2.17. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2022-2025 đảm bảo đúng các quy định; tập trung tối đa nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025, đảm bảo hoàn thành giải ngân nguồn kinh phí theo đúng tiến độ.

- Tập trung, bố trí nhân lực đẩy nhanh tiến độ thẩm định các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 12/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu triển khai lắp đặt wifi miễn phí cho các khu nhà trọ công nhân trên địa bàn 08 quận, huyện.

- Hoàn thành xây dựng Kế hoạch thực hiện mô hình chuyển đổi số điện hình thành phố.

2.18. Sở Nội vụ:

- Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính và các nhiệm vụ cải cách hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố giao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Đề án xây dựng chính quyền đô thị thành phố.

- Phối hợp tham mưu xây dựng Đề án thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên, Đề án chuyển đổi huyện An Dương thành quận; tiếp tục triển khai hoàn thành các hạng mục công việc của Dự án 513, hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp.

- Tham mưu triển khai các hoạt động của Cụm thi đua 5 thành phố trực thuộc Trung ương năm 2023.

- Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2023.

2.19. Sở Ngoại vụ:

- Tổ chức đoàn công tác tại Niigata (Nhật Bản); tổ chức đón tiếp đoàn chính quyền Trung Sơn (Trung Quốc). Triển khai nội dung các Biên bản ghi nhớ (MOU) đã ký kết với các địa phương, đối tác nước ngoài.

- Tích cực triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế, các hoạt động trong Chương trình Hội nhập quốc tế năm 2023.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa đối ngoại tại thành phố kỷ niệm năm chẵn, năm tròn thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam với một số nước (như Việt Nam - Nhật Bản, Việt Nam - Italy, Việt Nam - Hà Lan, Việt Nam - Bỉ, Việt Nam - Pháp...).

- Chủ động triển khai Chương trình tăng cường hợp tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của thành phố Hải Phòng; tăng cường, cải tiến phương thức tiếp cận và thu hút đa dạng nguồn viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức từ thiện, nhà hảo tâm, từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kiều bào hướng vào các lĩnh vực, đối tượng, địa bàn ưu tiên của thành phố.

- Triển khai theo tiến độ 02 Đề án: Đề án “Liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố” và Đề án “Đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ hoạt động đối ngoại, ngoại giao nói chung và ngoại giao kinh tế nói riêng”.

- Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 29/5/2008 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hoạt động kinh tế đối ngoại, mở rộng không gian kinh tế thành phố đến năm 2020, định hướng đến 2030.

2.20. Sở Tư pháp:

- Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Sở, ban, ngành soạn thảo. Phối hợp với các Sở, ban, ngành hoàn thiện các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023.

- Phối hợp thực hiện các chương trình phát thanh, phóng sự về tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thuộc hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin Đề án “Số hóa Sổ hộ tịch lịch sử của thành phố Hải Phòng”.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật, hỗ trợ tư pháp; tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố.

2.21. Thanh tra thành phố:

- Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

- Rà soát các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố; tập trung giải quyết, xử lý tình huống công dân tập trung khiếu kiện đông người ở Trung ương.

- Tiếp tục triển khai công tác xác minh, tài sản, thu nhập năm 2022.

- Cập nhật thông tin, hồ sơ trên ứng dụng Cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

2.22. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng:

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Tăng cường quản lý chặt chẽ số đối tượng lợi dụng các vấn đề nổi cộm xã hội, các đối tượng chống đối, khiếu kiện chây ì, rà soát không để các đối tượng kích động người dân tập trung đông người tại địa phương và trung ương, gây mất trật tự xã hội. Đẩy nhanh

tiến độ Đề án 06/CP, làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”. Phối hợp triển khai hạ tầng phục vụ “phạt nguội” trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông. Bảo đảm an toàn tuyệt đối trong thời gian diễn ra các sự kiện văn hóa, chính trị lớn; an ninh, an toàn Kỳ thi THPT Quốc gia, kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu công tác tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó siêu bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2023; hướng dẫn các địa phương tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch. Tổ chức sơ kết thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2023. Chỉ đạo tổ chức huấn luyện cho các đối tượng và Lễ tuyên thệ chiến sĩ mới Trung đoàn BB50.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát quản lý bảo vệ biên giới, vùng biển, cửa khẩu cảng. Tiếp tục nắm tình hình an ninh thông tin liên quan đến khai thác khoáng sản, nuôi trồng thủy sản tại các bãi triều ven biển, vịnh Cát Bà. Xây dựng kế hoạch, triển khai các đợt cao điểm đấu tranh tấn công, trấn áp tội phạm, tập trung vào các dịp lễ lớn, sự kiện chính trị. Tổ chức diễn tập chiến thuật theo kế hoạch. Tham mưu sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Biên giới quốc gia.

2.23. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao.

- Rà soát các nguồn thu trên địa bàn, có các giải pháp phù hợp để tăng cường công tác thu ngân sách, không để thất thoát nguồn thu; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu các dự án sử dụng đất, đảm bảo hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2023.

- Thực hiện việc đánh giá giữa kỳ Kế hoạch đầu tư công và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2021-2025 theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện lập, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo quy định để triển khai.

- Tập trung xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và các dự án xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh; rà soát, đề xuất phương án xử lý, định hướng giải quyết đối với các dự án tồn đọng, kéo dài, các công trình, dự án có sai phạm đã được các cơ quan chức năng chỉ ra.

- Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình,

dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực. Tăng cường đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án trọng điểm, các dự án xây dựng khu công nghiệp (KCN Tiên Thanh, KCN An Dương, KCN VSIP, các KCN tại khu vực bán đảo Đình Vũ), các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

- Tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định về phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt trong các tháng cao điểm nắng nóng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy cho mọi tầng lớp nhân dân; thực hiện rà soát toàn diện các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao, ngăn chặn sớm các vụ việc có khả năng xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát các điểm vui chơi dưới nước, tập huấn, hướng dẫn công tác cứu hộ, phòng tránh các trường hợp đuối nước trong các tháng cao điểm nắng nóng sắp tới.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 5 và 5 tháng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 và các tháng tiếp theo trong năm 2023./.

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đ/c Bí thư TU;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cấp, ngành trực thuộc;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Đoàn ĐBQH tại HP;
- Các Ban của HĐND TP, VP HĐND TP;
- C, PVP; các CV UBND TP;
- Phòng TCHC, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC 01**Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội 5 tháng năm 2023**

(Kèm theo Báo cáo số **162** /BC-UBND ngày **01** / **6** /2023
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	ƯTH 5 tháng/ 2023	ƯTH 5 tháng/ 2023 so với cùng kỳ (%)	ƯTH 5 tháng/ 2023 so với KH 2023 (%)
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	115,0	-	112,16	-
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	116.442,134	38.630,2	87,10	33,18
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	42.520	12.444,6	77,39	29,28
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	69.900	24.885,4	91,98	35,60
3	Sản lượng hàng hóa qua Cảng	Triệu tấn	185,0	56,29	96,81	30,43
4	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	7.300	2.533	114,9	34,70
5	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài (tính đến 20/5/2023)	Triệu USD	2.000 - 2.500	603,31	64,89	30,17

PHỤ LỤC 02
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 5 THÁNG NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 01 / 6 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP giao		Ước thực hiện tháng 5	Lũy kế thực hiện 5 tháng	Tỷ lệ (%) so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW giao	Dự toán HĐND giao	Cùng kỳ 2022
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8=7/1</i>	<i>9=7/3</i>	<i>10</i>
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	104.689.196	28.270.889	116.442.134	39.556.307	6.798.246	38.630.181	36,90	33,18	87,10
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)	34.789.196	28.270.889	46.542.134	39.556.307	1.842.636	13.744.753	39,51	29,53	79,46
I	THU NỘI ĐỊA	31.328.000	24.809.693	42.500.000	35.514.173	1.841.636	12.444.558	39,72	29,28	77,39
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước	2.950.000	2.270.080	3.150.000	2.422.080	133.248	1.048.198	35,53	33,28	87,82
<i>1.1</i>	<i>Khu vực DNNN Trung ương</i>	<i>1.760.000</i>	<i>1.364.720</i>	<i>1.910.000</i>	<i>1.478.720</i>	<i>95.890</i>	<i>660.821</i>	<i>37,55</i>	<i>34,60</i>	<i>91,45</i>
<i>1.2</i>	<i>Khu vực DNNN địa phương</i>	<i>1.190.000</i>	<i>905.360</i>	<i>1.240.000</i>	<i>943.360</i>	<i>37.358</i>	<i>387.377</i>	<i>32,55</i>	<i>31,24</i>	<i>82,26</i>
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	5.582.000	4.250.000	6.390.000	4.864.080	218.210	1.782.478	31,93	27,89	76,72
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	5.210.000	3.984.800	6.000.000	4.585.200	565.286	3.790.044	72,75	63,17	92,41
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.760.000	2.857.600	3.910.000	2.971.600	198.606	1.868.271	49,69	47,78	98,18
5	Thuế bảo vệ môi trường	2.740.000	1.143.013	2.740.000	1.143.013	170.739	570.438	20,82	20,82	67,61
6	Lệ phí trước bạ	1.150.000	1.150.000	1.350.000	1.350.000	80.200	444.608	38,66	32,93	78,59

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP giao		Ước thực hiện tháng 5	Lũy kế thực hiện 5 tháng	Tỷ lệ (%) so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW giao	Dự toán HĐND giao	Cùng kỳ 2022
7	Các loại phí, lệ phí	1.950.000	1.450.000	2.000.000	1.500.000	177.480	855.024	43,85	42,75	108,16
	- Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển	1.200.000	1.200.000	1.200.000	1.200.000	110.000	467.730	38,98	38,98	98,13
	- Các loại phí, lệ phí khác	750.000	250.000	800.000	300.000	67.480	387.294	-	48,41	123,37
8	Các khoản thu về nhà, đất	7.116.000	7.116.000	15.740.000	15.740.000	218.910	1.659.871	23,33	10,55	40,29
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	127.000	127.000	140.000	140.000	21.560	89.703	70,63	64,07	122,35
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	800.000	800.000	2.200.000	2.200.000	81.470	288.562	36,07	13,12	8,78
	- Thu tiền sử dụng đất	6.139.000	6.139.000	13.000.000	13.000.000	115.880	1.277.581	20,81	9,83	170,94
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	50.000	50.000	400.000	400.000	-	4.025	-	1,01	31,-34
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	39.000	39.000	39.000	39.000	2.900	16.906	43,35	43,35	108,96
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	80.000	49.200	80.000	49.200	22.057	31.857	39,82	39,82	70,32
11	Thu khác ngân sách	550.000	300.000	900.000	650.000	50.000	352.652	64,12	39,18	243,81
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	50.000	50.000	50.000	50.000	4.000	13.496	26,99	26,99	138,85
13	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	150.000	150.000	150.000	150.000	-	5.922	3,95	3,95	24,10
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	1.000	1.000	1.000	1.000	-	4.793	479,30	479,30	-

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP giao		Ước thực hiện tháng 5	Lũy kế thực hiện 5 tháng	Tỷ lệ (%) so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW giao	Dự toán HĐND giao	Cùng kỳ 2022
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP TỪ CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT	-	-	580.938	580.938	1.000	7.349	-	1,27	33,86
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	1.452.596	1.452.596	1.452.596	1.452.596	-	1.286.989	88,60	88,60	-
IV	THU VAY ĐỂ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	2.008.600	2.008.600	2.008.600	2.008.600	-	5.857	0,29	0,29	-
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	69.900.000	-	69.900.000	-	4.955.610	24.885.428	35,60	35,60	91,98

PHỤ LỤC 03

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC QUẬN, HUYỆN 5 THÁNG NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 162 /BC-UBND ngày 01 / 6 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Dự toán giao		Ước Thực hiện tháng 5				Lũy kế thực hiện 5 tháng					So sánh với cùng kỳ năm 2022			Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất NSNN	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%) bao gồm DATP	
1	Cát Hải	287.200	175.410	33.955	19.719	11,82	10,45	152.965	107.245	53,26	61,14	54,47	184,25	177,91	184,25	
2	Dương Kinh	308.000	191.803	25.877	17.640	8,40	9,63	151.084	103.629	49,05	54,03	50,95	130,66	124,67	130,66	
3	An Dương	3.513.186	902.437	190.105	47.411	5,41	5,32	1.712.391	337.744	48,74	37,43	50,27	630,75	628,17	423,50	
4	Ngô Quyền	1.232.350	494.577	118.855	57.420	9,64	10,05	520.735	263.357	42,26	53,25	43,72	48,48	54,07	75,58	Đã loại trừ DATP 291 tỷ đồng
5	Hồng Bàng	1.130.010	470.104	74.319	30.707	6,58	6,56	471.685	193.270	41,74	41,11	14,41	93,88	28,63	93,88	
6	Lê Chân	919.500	595.598	56.800	38.936	6,18	6,75	383.561	259.137	41,71	43,51	44,00	110,36	110,13	110,36	
7	Hải An	2.452.500	695.459	110.921	24.324	4,52	6,88	1.016.959	272.694	41,47	39,21	38,86	193,13	124,53	193,13	
8	An Lão	288.734	194.490	21.900	14.446	7,58	8,47	107.187	73.472	37,12	37,78	43,38	141,43	126,32	141,43	
9	Vĩnh Bảo	306.805	205.910	18.560	12.005	6,05	8,93	113.838	65.421	37,10	31,77	46,61	149,96	138,62	149,96	
10	Kiến Thụy	403.950	232.914	13.300	9.579	3,29	6,58	135.555	116.841	33,56	50,16	72,03	69,10	199,75	69,10	
11	Thủy Nguyên	2.960.344	1.679.786	171.300	109.508	5,79	7,03	951.253	625.041	32,13	37,21	39,76	106,65	117,53	106,65	
12	Đồ Sơn	290.400	187.252	22.652	8.132	7,80	9,15	90.136	47.382	31,04	25,30	30,83	3,58	2,57	3,98	Đã loại trừ DATP 10,1 tỷ đồng
13	Tiên Lãng	199.310	116.137	13.950	6.992	7,00	5,83	57.674	37.635	28,94	32,41	40,39	68,33	80,25	68,33	
14	Kiến An	514.310	258.448	20.756	15.585	4,04	7,47	108.941	77.302	21,18	29,91	39,62	77,80	180,49	77,80	
Tổng cộng		14.806.599	6.400.326	893.250	412.404	6,03	6,98	5.973.964	2.580.170	40,35	40,31	44,90	86,50	76,62	90,86	

PHỤ LỤC 04
CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUẬN, HUYỆN 5 THÁNG NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 01 / 6 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu NQD+QD khác+ KV đầu tư NN	KH	5.641.808	455.500	364.400	675.250	102.700	402.600	69.800	121.200	2.011.424	1.124.384	70.750	41.300	74.400	70.600	57.500
	TH	2.747.219	262.168	193.611	309.346	45.230	221.006	27.856	65.860	917.229	485.689	85.387	21.834	38.582	35.904	37.517
	%	48,69	57,56	53,13	45,81	44,04	54,89	39,91	54,34	45,60	43,20	120,69	52,87	51,86	50,86	65,25
Thuế TNCN	KH	1.830.590	100.000	150.000	100.000	43.000	140.000	28.000	40.000	839.331	296.259	22.000	13.000	28.000	9.000	22.000
	TH	975.903	41.087	49.948	46.199	14.308	34.886	5.512	9.669	587.472	161.018	4.634	4.146	7.332	5.412	4.280
	%	53,31	41,09	33,30	46,20	33,27	24,92	19,69	24,17	69,99	54,35	21,06	31,89	26,19	60,13	19,45
Thu tiền CQKTKS+BVMТ	KH	1.096.200	110.010	100	1.100	10	548.900	-	-	90.030	326.700	16.000	10	35	5	3.300
	TH	190.469	28.926	-	289	-	135.273	-	-	3.670	19.351	1.301	8	-	1	1.650
	%	17,38	26,29	-	26,27	-	24,64	-	-	-	5,92	-	-	-	-	-
Lệ phí trước bạ	KH	1.350.000	155.000	205.000	175.000	72.000	165.000	26.000	50.000	132.000	155.000	52.000	41.000	55.000	47.000	20.000
	TH	455.609	48.278	64.844	64.634	18.387	44.414	11.282	28.825	33.271	65.930	13.575	14.937	19.696	20.409	7.127
	%	33,75	31,15	31,63	36,93	25,54	26,92	43,39	57,65	25,21	42,54	26,11	36,43	35,81	43,42	35,64
Phí, lệ phí	KH	229.000	9.500	12.000	17.000	7.000	22.000	7.000	3.000	9.900	20.000	11.000	6.000	4.200	7.000	93.400
	TH	141.547	7.320	10.581	13.049	4.479	9.594	1.296	2.090	6.203	11.654	18.560	2.390	2.868	3.157	48.306
	%	61,81	77,05	88,18	76,76	63,99	43,61	18,51	69,67	62,66	58,27	168,73	39,83	68,29	45,10	51,72
Thuế sd đất phi nông nghiệp	KH	140.000	12.000	22.000	24.000	10.000	23.000	6.700	5.800	9.000	13.000	2.700	4.500	4.700	2.300	300
	TH	91.121	4.831	21.257	13.610	10.089	18.152	4.382	3.286	3.147	7.320	520	757	3.641	45	84
	%	65,09	40,26	96,62	56,71	100,89	78,92	65,40	56,66	34,97	56,31	19,26	16,82	77,47	1,96	28,00
Thu tiền cho thuê đất	KH	718.400	120.000	50.000	150.000	25.000	140.000	70.000	25.000	38.500	50.000	3.500	5.500	22.000	8.900	10.000
	TH	288.562	32.205	11.217	49.491	8.945	78.453	12.394	14.091	17.685	33.186	3.892	1.500	8.629	2.017	14.857
	T. Đố: GTGC	8.465	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2.719	2.719	3.027	-	-
	%	40,17	26,84	22,43	32,99	35,78	56,04	17,71	56,36	45,94	66,37	111,20	27,27	39,22	22,66	148,57

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu tiền sử dụng đất	KH	3.676.000	150.000	108.000	80.000	250.000	1.000.000	80.000	60.000	373.000	950.000	220.000	80.000	95.000	155.000	75.000
	TH	976.435	24.435	26.506	16.982	4.224	452.518	25.270	24.740	133.754	151.855	3.065	9.483	23.152	43.075	37.376
	T.Đó: DA TP	301.146	-	-	-	291.000	-	-	-	-	-	-	-	10.146	-	-
	%	26,56	16,29	24,54	21,23	1,69	45,25	31,59	41,23	35,86	15,98	1,39	11,85	24,37	27,79	49,83
Thu khác NS (Huyện, Xã)	KH	124.600	18.000	8.000	10.000	4.600	11.000	2.900	3.000	10.000	25.000	6.000	8.000	5.400	7.000	5.700
	TH	107.099	22.435	5.597	7.135	3.279	22.663	2.144	2.523	9.960	15.250	4.621	2.619	3.287	3.818	1.768
	%	85,95	124,64	69,96	71,35	71,28	206,03	73,93	84,10	99,60	61,00	77,02	32,74	60,87	54,54	31,02
Cộng	KH	14.806.597	1.130.010	919.500	1.232.350	514.310	2.452.500	290.400	308.000	3.513.185	2.960.343	403.950	199.310	288.735	306.805	287.200
	TH	5.973.964	471.685	383.561	520.735	108.941	1.016.959	90.136	151.084	1.712.391	951.253	135.555	57.674	107.187	113.838	152.965
	%	40,35	41,74	41,71	42,26	21,18	41,47	31,04	49,05	48,74	32,13	33,56	28,94	37,12	37,10	53,26
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xổ số, GTGC tiền thuê đất)	KH	11.122.132	980.010	811.500	1.152.350	264.310	1.452.500	210.400	248.000	3.140.185	2.010.343	181.231	116.591	190.708	151.805	212.200
	TH	4.989.064	447.250	357.055	503.753	104.717	564.441	64.866	126.344	1.578.637	799.398	129.771	45.472	81.008	70.763	115.589
	%	44,86	45,64	44,00	43,72	39,62	38,86	30,83	50,95	50,27	39,76	71,61	39,00	42,48	46,61	54,47
Quỹ đất công ích và hoa lợi công sân	TH	9.947	-	-	-	222	852	116	287	140	4.611	2.224	753	326	416	-

PHỤ LỤC 05**TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CÁC DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ****Đến ngày 20/5/2023***(Kèm theo Báo cáo số 162 /BC-UBND ngày 04 / 6 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)**Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Tên chủ đầu tư/dự án	KHV năm 2023	Lũy kế số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng cộng	14.338.265	4.025.107	10.313.158	28,07
1	Ban QLDA phát triển đô thị và ĐTXD công trình dân dụng	3.052.601	1.529.926	1.522.675	50,12
2	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông Hải Phòng	2.692.325	631.431	2.060.895	23,45
3	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT	316.364	98.218	218.146	31,05
4	BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và KKT, KCN	1.454.013	716.415	737.598	49,27
5	UBND quận Hải An	50.000	-	50.000	0,00
6	UBND quận Ngô Quyền	452.192	23.226	428.966	5,14
7	UBND huyện Thủy Nguyên	594.600	430.828	163.772	72,46
8	UBND quận Đồ Sơn	559.544	99.225	460.319	17,73
9	UBND huyện Kiến Thụy	451.330	3.011	448.319	0,67
10	UBND huyện Cát Hải	175.883	91.213	84.669	51,86
11	UBND huyện Vĩnh Bảo	45.700	29.305	16.395	64,13
12	UBND quận Dương Kinh	81.596	-	81.596	0,00
13	UBND quận Lê Chân	3.764	-	3.764	0,00
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	5.300	-	5.300	0,00
15	Trường Đại học Hải Phòng	36.897	24.762	12.135	67,11
16	Sở Thông tin và Truyền thông	226.400	-	226.400	0,00
17	Sở Giao thông vận tải	670.261	239.412	430.849	35,72
18	UBND quận Kiến An	128.473	23.652	104.821	18,41
19	UBND quận Hồng Bàng	376.607	84.108	292.499	22,33
20	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hải Phòng	1.637	374	1.263	22,85
21	Công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng	132.670	-	132.670	0,00

PHỤ LỤC 06
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG PHÂN CẤP CHO QUẬN HUYỆN
Đến ngày 20/5/2023

(Kèm theo Báo cáo số **162/BC-UBND** ngày **01 / 6 /2023**
 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2023	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng số	3.111.004	651.780	2.459.224	20,95
1	Huyện Tiên Lãng	147.500	62.205	85.295	42,17
2	Huyện Kiến Thụy	244.332	88.712	155.620	36,31
3	Quận Ngô Quyền	103.476	35.086	68.390	33,91
4	Huyện An Dương	318.546	84.632	233.914	26,57
5	Quận Dương Kinh	120.820	30.470	90.350	25,22
6	Quận Hồng Bàng	172.626	42.518	130.108	24,63
7	Quận Hải An	395.889	80.782	315.107	20,41
8	Quận Lê Chân	127.374	24.702	102.672	19,39
9	Huyện Vĩnh Bảo	343.824	65.040	278.784	18,92
10	Quận Kiến An	189.985	35.190	154.795	18,52
11	Huyện Bạch Long Vĩ	37.592	5.935	31.657	15,79
12	Quận Đồ Sơn	127.919	16.293	111.626	12,74
13	Huyện An Lão	159.974	18.925	141.049	11,83
14	Huyện Cát Hải	147.402	17.216	130.186	11,68
15	Huyện Thủy Nguyên	473.745	44.073	429.672	9,30

TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG PHÂN BỔ CHO HUYỆN
(CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI)
Đến ngày 20/5/2023

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2023	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng số	3.064.359	410.404	2.653.955	13,39
1	Huyện An Lão	348.575	88.179	260.396	25,30
2	Huyện Kiến Thụy	424.768	82.958	341.810	19,53
3	Huyện An Dương	265.967	45.991	219.976	17,29
4	Huyện Thủy Nguyên	848.137	130.070	718.067	15,34
5	Huyện Tiên Lãng	433.068	26.797	406.271	6,19
6	Huyện Vĩnh Bảo	743.844	36.408	707.436	4,89

PHỤ LỤC 07

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số **162** /BC-UBND ngày **01** tháng **6** năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2023							
I.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 04/11/2021; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/3/2022. - Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông. - Tổng mức đầu tư: 308,220 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2021 ÷ 2024. 		<ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: đã hoàn thành trong năm 2022. - Sở Thông tin và Truyền thông đang rà soát lại mục tiêu, phạm vi đầu tư của dự án để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định. - Đã giải ngân 2.507.542.100 đồng. Trong đó: Giai đoạn chuẩn bị đầu tư đã thanh toán kinh phí là 583.217.000 đồng. Giai đoạn thực hiện đầu tư đã tạm ứng kinh phí là 1.924.325.100 đồng (bao gồm: tạm ứng 30% giá trị Hợp đồng gói thầu số 03 là 1.037.083.500 đồng; tạm ứng 30% giá trị Hợp đồng gói thầu số 05 là 887.241.600 đồng). 	2,507 tỷ đồng	226,4 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 228,907 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 2,507 tỷ đồng 	

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021. - Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư 1.940.931 triệu đồng. - Nguồn vốn Ngân sách Trung ương, ngân sách thành phố Hải Phòng và ngân sách tỉnh Quảng Ninh. - Thời gian thực hiện từ năm 2021 - 2024. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phía bờ Hải Phòng 10,7ha (địa bàn xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên): + Ngày 04/02/2023 Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên đã bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án. + Tổng số có 98 hộ, còn 40 hộ chưa nhận tiền (khoảng 2,3ha). Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tổ chức bảo vệ an ninh trật tự trong quá trình nhà thầu thi công. - Phía bờ Quảng Ninh 7,5ha (địa bàn xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên): + UBND thị xã Quảng Yên đã bàn giao mặt bằng 6,65ha diện tích ao, đầm nuôi trồng thủy sản từ ngày 28/5/2022 cho nhà thầu thi công. + Đối với 0,85ha diện tích rừng trồng: Chưa được bàn giao mặt bằng trên. 	<p>Ngày khởi công 13/5/2022. Thời gian thực hiện hợp đồng 24 tháng. Nhà thầu đã huy động máy móc, thiết bị và bắt đầu thi công từ ngày 15/6/2022. Hiện nay, Nhà thầu đang thi công cọc khoan nhồi, thi công các mố, trụ. Ước khối lượng thực hiện hợp đồng). Phần đầu hoàn thành các nhiệm vụ hăng và căng cáp dây văng trong năm 2023.</p>	<p>873,654 tỷ đồng Trong đó: + Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2021: 5 tỷ đồng đã giải ngân hết. + Vốn thực hiện dự án năm 2022: 868,654 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương.</p>	<p>226,35 tỷ đồng ngân sách trung ương; 257,3 tỷ đồng ngân sách thành phố</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 1.357,3 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 1.026,897 tỷ đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần diện tích đất rừng 0,85ha chưa được UBND tỉnh Quảng Ninh bàn giao.
3	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 10 đoạn từ	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, phê duyệt 	<p>Hiện còn 03 hộ tại xã Lưu Kiếm chờ phê duyệt vào khu tái định cư.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu số 18 - Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 10, đoạn từ cầu Đá Bạc đến cầu Kiên và xây dựng, cải tạo, hệ thống thoát nước trên tuyến: Đã hoàn 	<p>1.164,030 tỷ đồng</p>	<p>191,938 tỷ đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 1.355,969 tỷ đồng 	<ul style="list-style-type: none"> Đối với phần thu hồi bổ sung thực hiện mở rộng đường kết nối Khu tái định cư Lưu Kiếm với

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	cầu Đá Bạc đến cầu Kiên	<p>điều chỉnh tại các Quyết định số 3095/QĐ-UBND ngày 07/10/2020; Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 13/7/2022; Quyết định số 4613/QĐ-UBND ngày 30/12/2022.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng;</p> <p>- Tổng mức đầu tư: 1.653,79 tỷ đồng.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2020-2023</p>		<p>thành 65,2% khối lượng công việc theo giá trị hợp đồng.</p> <p>- Gói thầu 19 - Xây dựng mới 01 đơn nguyên cầu Giá, cầu Hang Lương, cầu Trịnh Xá: Đã hoàn thành 78,33% khối lượng công việc theo giá trị hợp đồng.</p> <p>- Gói thầu số 20 - Di chuyển hệ thống điện trung thế, hạ thế, trạm biến áp (bao gồm tuyến đường Quốc lộ 10 và các khu tái định cư): Đã hoàn thành 95,64% khối lượng công việc theo giá trị hợp đồng.</p> <p>- Gói thầu số 21 - Lắp đặt hệ thống điện, chiếu sáng, tín hiệu giao thông, thông tin liên lạc: Đã hoàn thành 64,77% khối lượng công việc theo giá trị hợp đồng.</p> <p>- Gói thầu số 22 - Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật 02 Khu tái định cư tại xã Lưu Kiếm và Kiên Bái: Đã hoàn thành 100% khối lượng công việc theo giá trị hợp đồng.</p> <p>- Gói thầu số 23 - Cải tạo, nâng cấp đơn nguyên cầu Trịnh Xá cũ; Xây dựng đường kết nối Khu tái định cư Lưu Kiếm và Quốc lộ 10; Xây dựng đường gom kết nối khu tái định cư xã Kiên Bái với đường tỉnh lộ 352: Đã hoàn thành 15% khối lượng công việc theo giá trị hợp đồng.</p>			- Lũy kế giải ngân: 1.265,995 tỷ đồng	Quốc lộ 10 và mở rộng đường gom kết nối Khu tái định cư Kiên Bái với Tỉnh lộ 352 chưa được giải phóng mặt bằng do chưa phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Thủy Nguyên.

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường bộ ven biển (Km1+00) đến ngã ba Vạn Bùn (đường Lý Thái Tổ), quận Đồ Sơn, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn.	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 09/12/2019. - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 10/7/2020. - Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 19/10/2022. - Phê duyệt điều chỉnh dự án số 819/QĐ-UBND ngày 31/3/2023. - Chủ đầu tư: UBND quận Đồ Sơn - Tổng mức đầu tư: 959,109 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2019-2024. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích thu hồi GPMB là 16,76ha của 382 hộ gia đình và 09 tổ chức trên địa bàn 03 phường: Ngọc Xuyên, Vạn Hương, Minh Đức (167.676,2 m2), kết quả công tác GPMB như sau: + Tổng tiền đã chi trả: 154,383/204,886 tỷ đồng; + Diện tích đã hoàn thành GPMB: 130.761,0 m2/ 167.676,2 m2, đạt tỷ lệ khoảng 77,98% diện tích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các gói thầu tư vấn đầu tư đã hoàn thành; các gói thầu thi công xây lắp thực hiện như sau: + Gói thầu số 12: Thi công hạng mục giao thông và hạ tầng kỹ thuật: khối lượng thực hiện ước đạt là: 85 tỷ/479 tỷ khoảng 17,7% giá trị hợp đồng; + Gói thầu số 13: Thi công hạng mục Di chuyển đường dây 110kV đã thi công hoàn thành 100% khối lượng theo hợp đồng. - Hiện, Dự án đã hoàn thành phê duyệt điều chỉnh dự án (điều chỉnh tăng chi phí GPMB; giảm vỉa hè từ 6m xuống còn 2m; chưa đầu tư hạng mục hào kỹ thuật và thoát nước thải, tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là 959,109 tỷ đồng). Chủ đầu tư đang lập hồ sơ điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công. 	307,910 tỷ đồng	349,000 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 656,91 tỷ đồng; - Lũy kế giải ngân: 404,968 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 61,64% so với kế hoạch vốn được giao 	<ul style="list-style-type: none"> - Từ khi phê duyệt dự án tháng 7/2020, tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, phải thường xuyên giãn cách xã hội nên việc kiểm kê, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được theo tiến độ của dự án. Công tác GPMB gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do giá đền bù, hỗ trợ khác, xác định nguồn gốc đất ... làm chậm tiến độ dự án.
5	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am,	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 27/3/2019 về quyết định chủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng diện tích thu hồi 30,61ha, liên quan đến 749 hộ dân, 06 tổ chức. Hiện nay, còn tồn tại 06 	<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu số 22- Thi công xây dựng đoạn tuyến từ cầu Lạng Am đến hết cầu vượt sông Chanh Dương và đoạn tuyến 1,36Km phía trái sông Chanh 	921,805 tỷ đồng	23,900 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế bố trí vốn: 945,705 tỷ đồng 	<ul style="list-style-type: none"> Đến ngày 27/5/2023, còn tồn tại 01 hộ dân thuộc địa phận xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển	<p>trương đầu tư; Các Quyết định: số 2662/QĐ-UBND ngày 31/10/2019, số 1183/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của UBNDTP về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Dự án.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông.</p> <p>- Tổng mức đầu tư: 1.343.185 triệu đồng.</p> <p>- Thời gian thực hiện dự án: 2020 – 2023.</p>	<p>hộ dân thuộc địa phận xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo trên tuyến mới trái tuyến (Chờ giao đất tái định cư). Dự kiến bàn giao mặt bằng 6 hộ còn lại trong tháng 5/2023.</p>	<p>Dương: Hiện nay đã cơ bản hoàn thành đoạn tuyến từ cầu Lạng Am đến cầu Thái Bình. Phía trái tuyến còn vướng 01 hộ dân sẽ thi công ngay sau khi huyện bàn giao mặt bằng. Dự kiến hoàn thành giải phóng mặt bằng trong tháng 5/2023. Giá trị thực hiện ước đạt 192,37/199,2 tỷ đồng (96,58% giá trị hợp đồng).</p> <p>- Gói thầu số 23- Thi công xây dựng cầu vượt sông Thái Bình và đường dẫn hai đầu cầu: Hiện nay đã cơ bản hoàn thành công tác xây dựng cầu. Đang thi công đường dẫn đầu cầu (1.700m) phía bờ Tiên Lãng kết nối với tuyến đường bộ ven biển. Dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2023. Giá trị thực hiện ước đạt 467,07/490,8 tỷ đồng (95,15% giá trị hợp đồng).</p> <p>- Gói thầu số 24- Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu tái định cư: Hiện đang triển khai san lấp mặt bằng khu tái định cư Tam Cường và Lý Học. Dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2023. Giá trị ước đạt 8,99/17,97 tỷ đồng (tương ứng 50% giá trị hợp đồng)</p>			<p>- Lũy kế giải ngân là 938,322 tỷ đồng</p>	<p>(thuộc khu vực giáp cầu Chiến Lược) chưa bàn giao mặt bằng. Dự kiến bàn giao mặt bằng còn lại trước ngày 31/5/2023</p>
6	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối tỉnh	- UBNDTP phê duyệt dự án tại	- Công tác GPMB: Tổng diện tích thu hồi đất là 434.620,6 m2 trong đó:	- Tiến độ thi công: Đến nay, dự án đang triển khai thi công một số hạng	301,5 tỷ đồng trong đó	411,23 tỷ đồng	- Lũy kế bố trí vốn:	- Dự án gồm có 4 nhà thầu xây lắp liên danh thi công, tuy nhiên hiện

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	lộ 354 qua Khu công nghiệp Kiến Thụy đến đường bộ ven biển tại xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy	<p>Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; phê duyệt điều chỉnh tại QĐ số 1392/QĐ-UBND ngày 22/5/2023.</p> <p>- Chủ đầu tư: UBND huyện Kiến Thụy.</p> <p>- Tổng mức đầu tư: 924.238 triệu đồng.</p> <p>- Thời gian: 2019 - 2024.</p>	<p>Huyện Kiến Thụy là: 349.191,6 m² và huyện An Lão là 85.429 m², đã GPMB được đạt 96% toàn dự án, tổng kinh phí đã chi trả 157.972 triệu đồng.</p> <p>+ Đất nông nghiệp: Đã cơ bản xong (huyện Kiến Thụy hoàn thành 100%), An Lão cơ bản hoàn thành (còn lại 03 hộ diện tích 1.435,5 m² đã phê duyệt phương án và 01 hộ chưa nhận tiền diện tích là 1.169,6 m² với lý do đề nghị được bồi thường từ đất nông nghiệp sang đất trang trại, gia trại).</p> <p>+ Đất ở: Đã hoàn thành công tác kiểm kê, xác định nguồn gốc đất và dự thảo công khai phương án của 48/48 hộ, trên 02 huyện Kiến Thụy và An Lão cụ thể:</p> <p>(i) Huyện Kiến Thụy đã phê duyệt PA của xã Đoàn Xá (8/8 hộ); xã Tân Trào (5/8 hộ), Kiến Quốc (3/4 hộ) đã đồng thuận phương án chờ trả tiền, 04 hộ chưa</p>	<p>mục cầu cống và thi công đoạn tuyến đạt trên 23% dự án, cụ thể:</p> <p>+ Đã thi công hoàn thành hạng mục cầu qua sông Đa Độ và 02 công hộp Bê tông cốt thép; hoàn trả mương thùy lợi đoạn từ HL 404 đến Chùa Kim Sơn;</p> <p>+ Tổ chức thi công đào khuôn đường, đắp cát tôn nền đường dài 2,9 km/14,8km qua địa bàn 3 xã Ngũ Đoan 740,87m; xã Đại Hà 668,99m, xã Đoàn Xá: 1.090,1/2.105,2m; 100m xã Mỹ Đức, huyện An Lão.</p>	<p>năm 2020 cấp 23 tỷ đồng tuy nhiên giãn chi 7,5 tỷ đồng còn lại là 15,5 tỷ đồng; năm 2021 là 36 tỷ đồng; năm 2022 là 250 tỷ đồng</p>		<p>720,23 tỷ đồng;</p> <p>- Lũy kế giải ngân là 302,144 tỷ đồng</p>	<p>tại Công ty TNHH xây dựng Hoàng Lộc có văn bản 230331.05/KH-DA ngày 31/3/2023 về việc đề nghị điều chỉnh khối lượng liên danh hợp đồng số 01/2021/HĐXL có nội dung: Nhà thầu không thể tiếp tục thực hiện phần việc trong hợp đồng. Lý do: công tác giải phóng mặt bằng khó khăn, vướng mắc nên quá 50% thời gian thực hiện hợp đồng chưa triển khai thi công được, nguyên nhân khách quan giá cả tăng đột biến, hiện Chủ đầu tư đang làm việc với liên danh nhà thầu và sớm báo cáo UBND thành phố phương án giải quyết.</p> <p>- Các quy định pháp luật hiện hành không quy định điều chỉnh giá đối với hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá cố định khi giá nguyên vật liệu tăng đột biến. Do vậy, để tháo gỡ khó</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			<p>đồng thuận. Xã Ngũ Phúc đã công khai dự thảo phương án (17/17 hộ) có 4/17 hộ nhất trí với phương án;</p> <p>(ii) Huyện An Lão đã công khai dự thảo phương án đối với (12/12 hộ đất ở diện tích 1.504,6 m²).</p> <p>(iii) Các hộ được bố trí TĐC không nhất trí với phương án tái định cư tại Trường Thành.</p> <p>- TĐC Ngũ Phúc: Hiện đang thẩm định hồ sơ để mời thầu, dự kiến ngày 05/8/2023 hoàn thành khu TĐC Ngũ Phúc.</p>					khăn, vướng mắc đề nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ phương án tháo gỡ, giải quyết vấn đề nêu trên.
7	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình (Km0-Km19+645)	<p>- Các QĐ số: 2513/QĐ-UBND ngày 24/8/2020; 2945/QĐ-UBND ngày 13/10/2021; 818/QĐ-UBND ngày 31/3/2023.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu</p>	Dự án không phải thực hiện công tác giải phóng mặt bằng	Hiện nay, các nhà thầu đang thi công đồng thời với Dự án BOT. Tuy nhiên Dự án đang gặp khó khăn về nguồn vật liệu cát đắp nền cùng với Dự án BOT. Phần đầu hoàn thành trong năm 2023. Giá trị thực hiện ước đạt 346,151/683,7 tỷ đồng (50,63% hợp đồng)	<p>Năm 2020 giao vốn 79.150 triệu đồng.</p> <p>Năm 2021 giao vốn 319.000 triệu đồng vốn NSTW.</p> <p>Năm 2022 giao vốn</p>	139,0 tỷ đồng (điều chỉnh)	<p>Lũy kế bố trí vốn: 587,150 tỷ đồng.</p> <p>Lũy kế giải ngân là 455,375 tỷ đồng</p>	<p>- Dự án BOT chậm tiến độ, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ Dự án mở rộng.</p> <p>- Các quy định pháp luật hiện hành không quy định điều chỉnh giá đối với hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá cố định khi giá nguyên vật liệu tăng đột biến. Do vậy, để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đề</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		tư: 946,367 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2020-2024			là 50.000 triệu đồng			nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ phương án tháo gỡ, giải quyết vấn đề nêu trên.
I.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH								
8	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hình thức (BOT)	- Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 phê duyệt dự án; Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 phê duyệt điều chỉnh và Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 14/3/2018 phê duyệt điều chỉnh (lần 2). - Thời gian thực hiện dự án: 25 năm 06 tháng; - Tổng mức đầu tư: 3.768.885 triệu đồng.	- Địa bàn thành phố Hải Phòng: Tổng diện tích đất thu hồi là 102ha liên quan đến 1.523 hộ gia đình và tổ chức. Hiện đã cơ bản hoàn thành GPMB. - Địa bàn tỉnh Thái Bình: Tổng diện tích đất thu hồi là 37,58ha liên quan đến 710 hộ gia đình và tổ chức. Đã hoàn thành chi trả cho 710/710 hộ gia đình và tổ chức, đạt 100%. Hiện tại, đơn vị thi công đã tiếp nhận mặt bằng để thi công.	Đến nay, giá trị thực hiện xây lắp ước đạt 1.666/2.465 tỷ đồng \approx 67,6% chi phí xây dựng.	Tổng vốn chủ sở hữu (CC1, Bùi Vũ), vốn vay (TPBank, CC1): 1.837,95 tỷ đồng		1.816,96/ 1.837,95 tỷ đồng	- Khó khăn về việc huy động vốn; Việc tăng giá đột biến của nhiên vật liệu, khan hiếm của vật liệu cát đắp nền ... - Thủ tướng Chính phủ xem xét giảm lãi suất vay tín dụng nói chung và với các Doanh nghiệp đầu tư các Dự án theo hình thức đối tác công tư nói riêng phần nào đó tạo điều kiện cho DN giải quyết được tình trạng thiếu vốn của Dự án. - Ngày 22/5/2023, UBND TP có Công văn số 1114/UBND-GT Đề nghị xem xét, báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh dự án, điều chỉnh hợp đồng dự án làm cơ sở điều chỉnh lãi suất vốn vay thực hiện Dự án đầu

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
								tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 09 km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo nguyên tắc: Mức lãi suất vốn vay được xác định theo lãi suất thực tế trong Hợp đồng tín dụng của Nhà đầu tư với Bên cho vay và đảm bảo không vượt quá mức lãi suất cho vay trung, dài hạn bình quân của 03 ngân hàng thương mại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
II	DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG NĂM 2023							
II.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
9	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ	- NQ phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022	- Về công tác giải phóng mặt bằng: Dự án này không phải thực hiện giải phóng mặt bằng. Công tác giải phóng mặt bằng thuộc Dự án ĐTXD Hạ tầng kỹ	- Về công tác lựa chọn nhà thầu: + Ngày 25/11/2022, Ủy ban nhân dân thành phố có Quyết định số 3980/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung một số gói thầu thuộc Dự án.	40 tỷ đồng	1.091 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 1.131 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân (đến	

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	tăng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<p>của HĐNDTP về chủ trương đầu tư Dự án;</p> <p>- Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của UBNDTP phê duyệt Dự án.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA PTĐT và ĐTXD công trình dân dụng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư: 2.336,896 tỷ đồng.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2020-2025</p>	thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<p>+ Hiện nay, Ban Quản lý dự án đã tiến hành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu cho 14 gói thầu; đang tổ chức lựa chọn nhà thầu 01 gói thầu cung cấp hàng hóa và chuẩn bị lựa chọn nhà thầu 01 gói thầu cung cấp hàng hóa còn lại trong quý III/2023.</p> <p>- Về công tác thi công trên công trường:</p> <p>+ Công tác khoan ép cọc thí nghiệm và kết quả thí nghiệm: Đã thi công xong 20 cọc thí nghiệm.</p> <p>+ Đã thi công xong cọc khoan nhồi đại trà.</p> <p>+ Đã thi công xong cọc Dự ứng lực D400, D500, D600 (khu vực trong tầng hầm): Đạt 1.272/1.272 cọc. Cụ thể như sau:</p> <p>* Cọc D400: 46/46 cọc</p> <p>* Cọc D500: 195/195 cọc</p> <p>* Cọc D600: 1031/1031 cọc</p> <p>+ Đã thi công xong công tác ép cừ Larsen (phục vụ thi công tầng hầm): 43.716 /43.716 md đạt 100%.</p> <p>+ Đã lắp dựng xong 04/04 cần trục tháp</p> <p>+ Đang thi công đào đất móng khu vực tầng hầm: 48.693/88.533 m3, đạt 55% (Dự kiến 02/7 hoàn thành).</p>			20/5/2023): 673,37 tỷ đồng	

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				+ Đang thi công cốt thép, ván khuôn đài pít thang máy các khối nhà 3 tầng, 4 tầng, 15 tầng				
10	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<p>- Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 của HĐNDTP;</p> <p>- QĐ số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của UBND TP phê duyệt Dự án.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA PTĐT và đầu tư xây dựng công trình dân dụng</p> <p>- Tổng mức đầu tư: 2.336,896 tỷ đồng.</p> <p>- Thời gian thực hiện Dự án: 2020-2025.</p>	Về công tác giải phóng mặt bằng: Dự án này không phải thực hiện giải phóng mặt bằng thuộc Dự án ĐTXD Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<p>- Công tác lựa chọn nhà thầu:</p> <p>+ Hiện nay, Ban Quản lý dự án đã tiến hành lựa chọn nhà thầu 23/28 gói thầu (thời gian lựa chọn nhà thầu 05 gói thầu còn lại vào Quý II, III/2023).</p> <p>- Công tác trình thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở</p> <p>+ Kết quả thí nghiệm hầm gió: Ngày 24/02/2023, Tư vấn thiết kế, Tư vấn thẩm tra đã có Báo cáo số 287817/BCTNHG và Văn bản số 189/2022VKH/02 về việc kiểm chứng kết quả thí nghiệm hầm gió so với dữ liệu sử dụng trong thiết kế kỹ thuật: Kết luận thiết kế kỹ thuật đã sử dụng các dữ liệu gió phù hợp với quy định và đảm bảo ổn định kết cấu tổng thể.</p> <p>- Kết quả thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật công trình: Ngày 02/3/2023, Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng đã xác nhận hoàn thành công tác thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật công trình Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn và hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại Khu đô thị Bắc sông Cẩm tại Văn bản số 196/HĐXD-TK.</p>	35 tỷ đồng	1.012,4 tỷ đồng	<p>- Lũy kế vốn bố trí: 1.047,4 tỷ đồng</p> <p>- Lũy kế giải ngân (đến 20/5/2023): 500,564 tỷ đồng</p>	

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				<ul style="list-style-type: none"> - Công tác bàn giao mặt bằng thi công: Ngày 07/4/2023, Ban Quản lý dự án đã bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công chuẩn bị công tác ép cọc thí nghiệm. - Hiện nay, Nhà thầu đã ép xong 18/18 cọc thí nghiệm (đạt 100%). - Khởi công xây dựng: Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức Lễ khởi công Dự án vào ngày 06/5/2023. 				
11	Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ – Hưng Đạo – đường Bùi Viện	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. Phê duyệt dự án tại Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 21/3/2023. - Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD các công trình giao thông - TMDT: 7.439.524 triệu đồng. - Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2026. 		<p>Kế hoạch thực hiện năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Quản lý dự án lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt: Dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2023. - Ban Quản lý dự án lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, dự toán gói thầu Tư vấn khảo sát, thiết kế; Tổ chức đấu thầu lựa chọn Tư vấn khảo sát, thiết kế, Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật và dự toán trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Dự kiến từ tháng 5/2023 – 10/2023. - Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu xây lắp: Dự kiến trong quý IV/2023 	9,413 tỷ đồng		<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn 9,413 tỷ đồng. - Lũy kế giải ngân: 6,974/9,413 tỷ đồng (đạt 74%) 	
12	Dự án đầu tư xây dựng cầu	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại	- Phía Hải Phòng (diện tích thu hồi đất 34,18ha):	(1) Thi công cầu:	11,175 tỷ đồng	397,34 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 408,515	*/ Liên quan đến GPMB diện tích đất của Trại

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	<p>Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022.</p> <p>- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư 1.334.876 triệu đồng. Nguồn vốn Ngân sách thành phố Hải Phòng (1.322.277 triệu đồng) và ngân sách tỉnh Quảng Ninh (12.599 triệu đồng).</p> <p>- Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.</p>	<p>UBND huyện Thủy Nguyên thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích trên địa bàn 8 xã: Thiên Hương, Mỹ Đồng, Kiền Bái, Chính Mỹ, Cao Nhân, Quảng Thanh, Kỳ Sơn, Lại Xuân. Trong đó:</p> <p>- Phần xây dựng phần cầu Lại Xuân cần phải thu hồi đất liên quan đến khoảng 26 hộ dân với diện tích đất thu hồi khoảng 1,64ha.</p> <p>- Phần cải tạo đường tỉnh 352 cần thu hồi đất liên quan đến khoảng 740 hộ dân, 03 lô cốt với tổng diện tích đất thu hồi khoảng 6,91ha.</p> <p>Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tổ chức họp triển khai việc thu hồi đất và kiểm kê để bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án trên địa bàn 8 xã. Hiện nay, chính quyền địa</p>	<p>Nhà thầu thi công: Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu 75 - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18.</p> <p>- Giá trị hợp đồng (không bao gồm dự phòng): 518.799 triệu đồng.</p> <p>- Ký hợp đồng ngày 30/01/2023. Khởi công cầu Lại Xuân ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>Bắt đầu thi công cọc khoan nhồi từ ngày 21/3/2023. Hiện nay, các nhà thầu đang triển khai công tác khoan cọc khoan nhồi 3 trụ chính giữa sông. Tổng số có 130 cọc khoan nhồi (64 cọc D1500 và 66 cọc D1200), đã hoàn thành 11/130 cọc khoan nhồi. Ước giá trị khối lượng thực hiện 12,8 tỷ đồng/518,8 tỷ đồng (2,5% giá trị hợp đồng)..</p> <p>(2) Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: Nhà thầu thi công: Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng và Vận tải Hải Phong - Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc.</p> <p>- Giá hợp đồng (không bao gồm dự phòng): 351.398 triệu đồng.</p> <p>- Ký hợp đồng ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>Hiện nay, các nhà thầu đang thi công đào, đắp nền; lắp đặt cống dọc thoát</p>			<p>tỷ đồng.</p> <p>Lũy kế giải ngân: 246,114/408,515 tỷ đồng</p>	<p>giam Xuân Nguyên (Cục C10 - Bộ Công an) nằm trong chỉ giới thu hồi đất để thi công phần cầu dẫn tại Xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên diện tích khoảng 9.800m²:</p> <p>Theo Dự án được phê duyệt cần phải thu hồi, giải phóng mặt bằng khoảng 9.800m² đất do Trại giam Xuân Nguyên (Cục C10 - Bộ Công an) quản lý để thực hiện xây dựng công trình cầu Lại Xuân.</p> <p>Tuy nhiên, để đảm bảo hoạt động ổn định, đảm bảo an ninh, phù hợp với chủ trương mở rộng diện tích của lãnh đạo Cục C10, Bộ Công an, Trại giam Xuân Nguyên đã đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chấp thuận chủ trương giao bổ sung cho Trại giam Xuân Nguyên khoảng 1,9ha đất giáp ranh với tường rào bảo vệ của Phân trại số 4 - Trại giam Xuân</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			<p>phương đang thực hiện kiểm kê để lập phương án.</p> <p>- Phía Quảng Ninh (diện tích thu hồi đất khoảng 3,6ha):</p> <p>Liên quan đến khoảng 75 hộ dân. Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều tổ chức kiểm đếm, lập và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ.</p>	<p>nước. Ước giá trị khối lượng thực hiện khoảng 3,5 tỷ đồng/351,4 tỷ đồng (1% giá trị hợp đồng).</p>				<p>Nguyên tại thôn Pháp Cổ xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để tạo hành lang bảo vệ an ninh toàn trại giam và tăng diện tích đất trồng rau phục vụ hoạt động lao động sản xuất trồng rau xanh của Trại.</p> <p>Việc thu hồi đất an ninh do Trại giam Xuân Nguyên quản lý để thực hiện Dự án cần có ý kiến thống nhất của Bộ Công an. Vì vậy, ngày 31/3/2023 BQLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng đã có Văn bản số 302/BQL-PTDA đề nghị UBNDTP:</p> <p>- Giao Sở TNMT chủ trì xem xét, báo cáo UBND TP về việc chấp thuận giao bổ sung cho Trại giam Xuân Nguyên khoảng 1,9ha đất giáp ranh với tường rào bảo vệ của Phân trại số 4 - Trại giam Xuân Nguyên</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
								<p>tại thôn Pháp Cổ xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên.</p> <p>- Trên cơ sở báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố có văn bản gửi Bộ Công an và Cục C10 về việc bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352 trong phạm vi đất do Trại giam Xuân Nguyên quản lý.</p> <p>Ngày 12/4/2023, UBND thành phố đã có Văn bản số 2408/VP-ĐC4 giao Sở TNMT chủ trì cùng Sở Xây dựng, Công an thành phố và các cơ quan liên quan, kiểm tra việc thu hồi đất và giao bổ sung đất an ninh khi thu hồi đất theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng tại Văn bản số 302/BQL-PTDA ngày 31/3/2023, đề xuất,</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
								dự thảo Văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo xin ý kiến Bộ Công an. Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì họp ngày 28/4/2023.
II.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG NGOÀI NGÂN SÁCH								
13	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	<p>- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 – Cảng hàng không quốc tế Cát Bi</p>	<p>Diện tích đất sử dụng: 25,85ha. UBND thành phố Hải Phòng đã tổ chức họp cùng Bộ Quốc Phòng đề tháo gỡ khó khăn khi bàn giao đất Quốc Phòng để thực hiện các dự án tại Cảng HKQT Cát Bi. Ngày 04/5/2023, UBND TP Hải Phòng có văn bản 965/UBND-DC3 Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án thực hiện các dự án tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi</p>	<p>- Báo cáo nghiên cứu khả thi: Hiện ACV đã hoàn thành công tác lập, thẩm tra, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án và đang chờ phê duyệt ĐTM để hoàn thiện công tác thẩm định phê duyệt dự án.</p> <p>- Về PCCC: Ngày 28/03/2023, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã có văn bản số 672/PCCC&CNCH-P4. Theo đó, Cục đồng ý về PCCC đối với giải pháp thiết kế về giao thông, bãi đỗ cho xe chữa cháy, khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy, bậc chịu lửa, tông mặt bằng thoát nạn thể hiện trong hồ sơ thiết kế cơ sở về PCCC của công trình.</p> <p>- Về ĐTM: Ngày 18/04/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức cuộc họp thẩm định về Báo cáo ĐTM của dự án (lần 2). Hiện ACV đang phối hợp với Tư vấn để sớm hoàn chỉnh hồ sơ để phê duyệt báo cáo ĐTM của dự án.</p>				<p>- Trong quá trình triển khai dự án, đã có nhiều vướng mắc về quy hoạch, các thay đổi mới về quy định, thông tư của các Cơ quan Nhà nước. Do đó, công tác xin ý kiến về hồ sơ PCCC, thẩm định hồ sơ ĐTM, phê duyệt hồ sơ TMB tỷ lệ 1/500 của dự án mất rất nhiều thời gian, gây ảnh hưởng đến tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư.</p> <p>- Công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất thực hiện dự án cũng bị chậm do vướng mắc một số quy định của pháp luật. Do vậy, ACV vẫn chưa được nhận bàn giao mặt bằng của dự án.</p> <p>- ACV sẽ hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				<ul style="list-style-type: none"> - Tổng mặt bằng 1/500: ngày 24/02/2023 Cục Hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 337/QĐ-CHK phê duyệt hồ sơ tổng mặt bằng 1/500 của dự án. - Về đấu nối thoát nước: ngày 14/12/2022 Công ty TNHH MTV Thoát nước đã có văn bản số 526/TN-PTKH chấp thuận thỏa thuận điểm đấu nối thoát nước của dự án. 				<p>và triển khai các thủ tục giai đoạn đầu tư, sẵn sàng khi được UBND TP bàn giao đất sẽ khởi công xây dựng dự án.</p>
	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	<p>UBND TP đã có Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cần GPMB của dự án là 6,415ha trong đó diện tích do sự đoàn 371 quản lý là 5,0617ha và diện tích do Bộ tư lệnh Hải quân quản lý là 1.3466ha. - Hiện nay, ACV đã phối hợp các Sở/Ban ngành của Quận Hải An, TP. Hải Phòng thực hiện xong các thủ tục và chuyển kinh phí với số tiền lần 1 là 5.473.128.272 đồng (ngày chuyển 25/10/2022), lần 2 là 940.113.667 (ngày chuyển 27/02/2023) và lần 3 với số tiền là 4.381.283.969 đồng (ngày chuyển 28/4/2023) cho Trung tâm phát triển quỹ 	<ul style="list-style-type: none"> - Về công tác khảo sát, Báo cáo NKKT và bản vẽ tổng mặt bằng 1/500: + Tư vấn thiết kế đã hoàn thiện hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án, đang thực hiện thẩm tra. + Ngày 30/3/2023 có Văn bản số 1241/TCTCHKVN-XDCB về việc cập nhật hồ sơ bản vẽ QH TMB dự án xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Cát Bi” trình Cục hàng không xin phê duyệt. + ACV đã có văn bản số 4278/TCTCHKVN-XDCB ngày 02/11/2022 gửi Tổng cục Hải quan về việc thống nhất phương án bố trí mặt bằng, quy trình khai thác của dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi”; đã có văn bản số 1658/TCTCHKVN-XDCB ngày 26/4/2023 gửi Chi cục hải quan cửa 				<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thẩm định, cho ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thường kéo dài hơn so với quy định ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện của dự án. Nguyên nhân một phần do các quy định hiện hành về pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, một số thông tư hướng dẫn còn chưa rõ ràng. Các cơ quan thẩm định phê duyệt (cơ quan đầu mối) thường phải lấy ý kiến nhiều đơn vị liên quan mới tiến hành thẩm định. - Thực hiện Thông báo số 46/TB-UBND ngày

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			<p>đất Quận Hải An để tạm ứng kinh phí cho việc GPMB với phần diện tích đất khu vực dự kiến thực hiện dự án.</p> <p>- ACV đang phối hợp cùng cơ quan nhà nước để thực hiện công tác bàn giao mặt bằng thực hiện dự án.</p>	<p>khẩu Cảng Hải Phòng khu vực 3 về thuyết minh phương án bố trí, mặt bằng khai thác dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi”.</p> <p>- Về công tác hồ sơ PCCC: ACV có Văn bản số 423/TCTCHKVN-KTCNMT ngày 10/02/2023; Văn bản số 900/TCTCHKVN-KTCNMT ngày 14/3/2023 gửi Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ - Công an Thành phố Hải Phòng thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy dụng đất, bản vẽ quy hoạch.</p> <p>Hiện ACV đang hoàn thiện hồ sơ còn thiếu để trình thẩm định.</p>				<p>09/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc đồng ý chủ trương điều chỉnh bổ sung diện tích đất quy hoạch đường giao thông kết nối trước nhà ga hàng hóa vào Dự án Nhà ga hàng hóa. Trên cơ sở đó, ACV đã hoàn thực công tác chọn nhà thầu thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án xây dựng Nhà ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Cát Bi trình phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định. Do đó, tiến độ của dự án bị kéo dài thời gian của giai đoạn chuẩn bị đầu tư.</p> <p>- Ngoài ra, công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất thực hiện dự án cũng bị chậm do vướng mắc một số quy định của pháp luật. Hiện nay, ACV đã hoàn thành thủ tục và chuyển kinh phí</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
								tạm ứng cho việc GPMB với phân diện tích dự án. Tuy nhiên, ACV vẫn chưa được nhận bàn giao mặt bằng, gây ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể.
14	Sân Golf Ruby Tree	<p>- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số 3201/QĐ-UBND ngày 09/11/2021</p> <p>- Tiến độ thực hiện dự án:</p> <p>+ Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động:</p> <p>+ Khởi công công trình: Quý II/2022.</p> <p>+ Xây dựng các hạng mục công trình: Từ quý II/2022 đến hết quý IV/2024.</p> <p>+ Hoàn thành xây dựng, đưa Dự án vào hoạt động: Từ ngày 01/01/2025.</p>	Dự án được thực hiện tại khu đất NĐT đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không phải GPMB	<p>- Nhà đầu tư và Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ký kết Thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện Dự án đầu tư số 22 ngày 30/12/2021. Ngày 31/12/2021, Nhà đầu tư đã nộp tiền ký quỹ vào tài khoản của Sở Kế hoạch và Đầu tư với số tiền 34 tỷ đồng để bảo đảm thực hiện Dự án.</p> <p>- Về Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án: Ủy ban nhân dân thành phố đã phê duyệt tại Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 30/9/2022.</p> <p>- Về thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án: Chưa thực hiện được do có khó khăn, vướng mắc.</p>	148 tỷ đồng		148 tỷ đồng	- Chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao phân bổ cho quận Đồ Sơn đến năm 2030 chỉ được biến động tăng 0,32 ha, chưa đáp ứng nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án. Do đó, không đủ điều kiện để đưa Dự án vào Danh mục công trình, Dự án thực hiện trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022, 2023 quận Đồ Sơn. Ngày 30/11/2022, UBND thành phố đã có VB số 5868/UBND-ĐC3 gửi Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất thành phố, trong đó có đề nghị bổ sung chỉ tiêu đất thể dục thể thao để triển khai Dự án này. Hiện tại, Cục

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		- Nhà đầu tư phải hoàn thành xây dựng sân golf trong thời hạn không quá 36 tháng kể từ ngày UBND TP ban hành QĐ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với khu đất thực hiện Dự án						Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xem xét để báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Sau khi thực hiện xong thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, Công ty sẽ thực hiện các thủ tục tiếp theo để thực hiện Dự án theo quy định.
15	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên (số 142 Lê Lai), phường Máy Chai và phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	- Diện tích: 16,91ha; Tổng số: 4.456 căn; TMĐT: khoảng 4.865 tỷ đồng. - UBND thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 08/7/2022. - Chấp thuận Nhà đầu tư tại QĐ số 3365/QĐ-UBND ngày 07/10/2022.	Đã giải phóng mặt bằng tổng diện tích khoảng 19.404m ² , gồm: + Công ty cổ phần thiết bị phụ tùng cơ điện Hải Phòng, diện tích 6.534m ² ; + Công ty Thiên Vinh (Công ty TNHH Giấy Stateway Việt Nam), diện tích: 12.870m ²	- Khởi công ngày 07/3/2023. - Đang triển khai xây dựng theo quy định. Hiện tại, Chủ đầu tư đang phối hợp với Quận Ngô Quyền tiếp tục triển khai công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch cho Chủ đầu tư để thi công xây dựng công trình đảm bảo tiến độ.				Giải phóng mặt bằng khu đất diện tích khoảng 121.181m ² của Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Hải Phòng để xây dựng 10 chung cư Nhà ở xã hội cao 15 tầng
16	Dự án xây dựng khu nhà ở công nhân viên Công ty TNHH	- Quyết định số 555/QĐ-BQL ngày 25/02/2022, cấp Giấy chứng	Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu nhà ở công nhân được phê duyệt tại Quyết định số 1364/QĐ-BQL	- Hiện nhà đầu tư đang triển khai lập hồ sơ thiết kế, dự kiến thống nhất đề trình ngày 08/02/2023.				

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	Pegatron Việt Nam	<p>nhận đăng ký đầu tư số 3231057185 chứng nhận lần đầu ngày 25/02/2022, điều chỉnh lần 01 ngày 11/5/2022 của Ban Quản lý.</p> <p>- Nhà đầu tư: Công ty TNHH Pegatron Việt Nam</p> <p>- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 5,04 ha.</p> <p>- Tổng vốn đầu tư dự án: 1.560 tỷ đồng. Trong đó, vốn góp của nhà đầu tư là 685,5 tỷ đồng.</p> <p>- Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư lần đầu ngày 25/02/2022.</p>	<p>ngày 09/5/2022, điều chỉnh tại QĐ số 2952/QĐ-BQL ngày 06/9/2022 của Ban Quản lý.</p> <p>- Ngày 07/02/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 61/TTr-STNMT trình Ủy ban nhân dân thành phố về việc quyết định thu hồi đất để bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.</p> <p>- Ngày 17/02/2023, UBNDTP ban hành QĐ số 440/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 441/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất thực hiện dự án.</p> <p>- Ngày 19/4/2023, UBND thành phố có QĐ số 1039/QĐ-UBND giao đất cho BQLKKT</p> <p>- BQLKKT có QĐ số 1823/QĐ-BQL ngày 21/4/2023 giao đất cho Nhà đầu tư;</p> <p>- Đã bàn giao thực địa ngày 21/4/2023.</p>	<p>- Dự kiến bắt đầu san lấp mặt bằng đối với khu vực đã được tạm bàn giao từ ngày 15/3/2023.</p> <p>- Dự kiến hoàn thành thủ tục giao, cho thuê đất ngày 25/4/2023</p> <p>- Dự án đang triển khai san lấp.</p> <p>- Hiện nhà đầu tư đang triển khai nộp hồ sơ thiết kế, các thủ tục về phòng cháy chữa cháy, giấy phép môi trường và cấp Giấy phép xây dựng.</p>				

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
17	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu	<p>Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 01/4/2021; Ban Quản lý đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2333875823 cấp chứng nhận lần đầu ngày 06/12/2021.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Xuân Cầu – Lạch Huyện. - Diện tích đất dự kiến sử dụng: khoảng 752 ha. - Tổng vốn đầu tư dự án: 11.100 tỷ đồng. - Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành thủ tục bàn giao khu vực biển với diện tích 533 ha; Còn lại khoảng 200 ha do chồng lấn với 2 mỏ cát của Cty Sao Đỏ và Cty Duyên Hải (khoảng 170 ha), và hành lang bảo vệ đê chắn sóng (khoảng 25ha); - Hoàn thành thủ tục cho thuê đất với diện tích 17,7 ha 	<p>Đã hoàn thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch chi tiết 1/500; - Báo cáo đánh giá tác động môi trường; - Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi; - Giao khu vực biển, giao đất; - Cấp Giấy phép xây dựng; - Khởi công ngày 13/5/2023 				
18	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. - Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã được cập nhật diện tích 410,46ha vào Kế hoạch sử dụng đất huyện Tiên Lãng năm 2023 (tại Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 7/4/2023) 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND thành phố đã có QĐ số 828/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 phê duyệt điều chỉnh QH phân khu tỷ lệ 1/2000 của Dự án. - Đang làm các thủ tục thỏa thuận đầu nối hạ tầng với các đơn vị liên quan 				

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022. + Nhà đầu tư: Công ty CP Đầu tư KCN Tiên Thanh. + Quy mô đầu tư: Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha. + Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng. + Thời hạn thực hiện/hoạt động của dự án: 50 năm.	- Hoàn thành di chuyển 261/262 ngôi mộ. - Hiện đang thực hiện công tác kiểm kê, lập và phê duyệt PA BTHT, GPMB và chi trả tiền đền bù. - Chuẩn bị thực hiện (hoàn thành tháng 9/2023): + Lập trích lục xin giao đất. + Xác định giá đất thuê và nộp tiền thuê đất. + Xác định số tiền nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa và nộp tiền. + Quyết định giao đất của UBND thành phố. + Thực hiện thủ tục xin miễn tiền thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	(cấp điện, cấp thoát nước, giao thông, ...). - Đang hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật trình Bộ Xây dựng thẩm định. - Đang hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Bộ Tài Nguyên và Môi trường thẩm định. - Đang hoàn thiện hồ sơ Thiết kế cơ sở PCCC trình Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho ý kiến góp ý.				
III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2022 SANG NĂM 2023							
III.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							
19	Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn	- Quyết định số 2122/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 về việc phê duyệt danh mục dự án	Đến tháng 4/2022, Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:	- Dự án đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và thủ tục thuê đất, nộp tiền thuê đất, thủ tục chấp thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc.	1.500 tỷ đồng	2.500 tỷ đồng	1.500 tỷ đồng	- Khu vực thực hiện DA có nền đất yếu, xung quanh có nhiều công trình xây dựng lâu năm đã xuống cấp, nguy hiểm. Do đó, NĐT đang

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	phòng cho thuê để thực hiện chỉnh trang đô thị tại khu vực chợ Sắt	<p>đầu tư có sử dụng đất.</p> <p>- QĐ số 3232/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 chấp thuận nhà đầu tư Dự án là Công ty CP May-Diêm Sài Gòn.</p> <p>- Dự án được thực hiện tại phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng; Diện tích sử dụng đất 15.200 m².</p> <p>- Vốn đầu tư của Dự án: 6.060,93 tỷ đồng.</p> <p>- Thời hạn hoạt động của Dự án là 50 năm kể từ ngày nhà đầu tư được quyết định cho thuê đất. Tiến độ thực hiện Dự án là 36 tháng kể từ ngày nhà đầu tư được quyết định cho thuê đất</p>	<p>100.030.213.000 đồng.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Công ty LDHH Trường Thành: 12.403.063.000 đồng</p> <p>+ Công ty LDHH Hải Thành: 20.940.791.000 đồng</p> <p>+ Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà: 61.536.359.000 đồng</p> <p>+ Hỗ trợ hộ kinh doanh tại chợ sắt: 5.150.000.000 đồng</p>	<p>- NĐT đã phá dỡ xong công trình hiện trạng.</p> <p>- Đã được thẩm duyệt PCCC, đã được phê duyệt ĐTM.</p> <p>NDT đã nộp hồ sơ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tại Bộ Xây dựng. Bộ Xây dựng đang thẩm định.</p>				tính toán các giải pháp thi công để đảm bảo an toàn công trình và khu vực xung quanh.

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
20	Dự án xây dựng các bến số 3, 4 tại Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng	<p>- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1323/QĐ-TTg ngày 09/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: Số 2754244577 ngày 28/6/2021 do BQL Khu kinh tế Hải Phòng cấp.</p> <p>- Quyết định phê duyệt dự án: Số 1215/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.</p> <p>- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt dự án: 6.946,1 tỷ đồng.</p> <p>- Tiến độ thực hiện dự án: Tiến độ xây dựng</p>	<p>- Về việc giao đất: Ngày 05/7/2022, UBND thành phố đã có Quyết định số 2139/QĐ-UBND về việc giao đất cho Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng và Ban đã có quyết định số 2554/QĐ-BQL ngày 05/8/2022 giao lại cho Cảng Hải Phòng với diện tích 67.420,4 m².</p> <p>- Về việc giao khu vực biển: + Bộ TNMT đã có Quyết định số 2656/QĐ-BTNMT ngày 13/10/2022 về việc giao khu vực biển với diện tích 48,6ha. + Đối với phần chông lán với diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn để xây dựng Bến số 1, 2 khoảng 2.597,5 m². Hiện nay, UBND huyện Cát Hải đang tiến hành kiểm kê lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng để báo cáo UBND thành phố phê duyệt và ra</p>	<p>- Gói thầu EC: “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”: Dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ gói thầu và đưa vào khai thác sử dụng trong Quý III/2024;</p> <p>- Gói thầu TB01: Trang bị, lắp đặt 06 Cầu bốc xếp container trên bến chính (STS) và 24 cầu bánh lốp RTG: Dự kiến bàn giao đợt 1 gồm 03 cần trục STS và 08 RTG vào quý III/2024 và hoàn thành toàn bộ gói thầu trong quý I/2025.</p> <p>- Hệ thống Công nghệ thông tin: dự kiến sẽ hoàn thành trong quý I/2025.</p> <p>+ Xây dựng hệ thống cấp điện và các công trình còn lại: hoàn thành các hạng mục chính phục vụ khai thác trong quý IV/2024.</p> <p>+ Xây các hạng mục công trình xây dựng còn lại (ngoài gói EC) và hạng mục thiết bị nội thất văn phòng: dự kiến hoàn thành trong năm 2025.</p>			547,3 tỷ đồng	<p>- Kiểm kê, bồi thường, giải phóng mặt bằng để sớm bàn giao mặt bằng trong phạm vi chông lán với bến 1, 2 cho Cảng Hải Phòng triển khai thi công dự án theo đúng tiến độ</p> <p>- Hiện nay nguồn cung cấp cát cho dự án đang gặp nhiều khó khăn, lượng cát san lấp cho gói thầu mới đạt khoảng 30% nên tiến độ san lấp, xử lý nền chậm so với tiến độ.</p>

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		khoảng 5 năm (2020-2025).	quyết định thu hồi đất. Sau khi có quyết định thu hồi đất, Cảng Hải Phòng sẽ tiếp tục báo cáo Bộ TNMT hoàn thiện các thủ tục giao khu vực biển đổi với phần diện tích này.					
	Dự án xây dựng các bến số 5, 6 tại Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> - QĐ phê duyệt chủ trương đầu tư số 299/QĐ-TTg ngày 04/3/2021 của TTCP; QĐ số 186/QĐ-TTg ngày 11/02/2022 của TTCP chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: số 5088068565 do BQLKKT Hải Phòng cấp chứng nhận lần đầu ngày 23/9/2021, thay đổi lần 01 ngày 25/02/2022. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hateco. - Tổ chức kinh tế thực hiện dự án: 	Phạm vi dự án là khu vực đất quy hoạch, đất cảng biển, chưa được cấp cho đơn vị, tổ chức nào, chưa có công trình xây dựng nên không cần thực hiện việc đền bù giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> - Đã được Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cấp phép theo Giấy phép xây dựng số 1116/GPXD ngày 17/3/2023; - Đang triển khai thi công hạng mục cấp điện, cấp nước cho dự án; - Cục Hàng hải Việt Nam đã có văn bản chấp thuận về việc di dời phao báo hiệu số 22 thuộc tuyến luồng Lạch Huyện; - Đang hoàn thiện hồ sơ để tiến hành thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; - Đã đo đạc và khảo sát địa hình bàn giao cho nhà thầu thi công bắt đầu từ ngày 08/08/2022. - Công tác thi công đã thực hiện từ tháng 8/2022, khối lượng thi công tính đến hết ngày 07/04/2023: Hạng mục dè tạm: đã hoàn thành 315/348 bao Geotube; Hạng mục san lấp tạo bãi: đã bơm được 3.026.426 m³/4,5 triệu m³; Khoan khảo sát địa chất 25/25 lỗ; thi công bến tạm đạt 100%; 			461,185 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Việc đăng kiểm của tàu thuyền, phương tiện vận tải thủy đang gặp nhiều vướng mắc, khó khăn cần được Bộ giao thông, cục đăng kiểm sớm tháo gỡ. - Khó khăn về nguồn/mỏ cát san lấp trên địa bàn thành phố. - Kính đề nghị thành phố xem xét, hướng dẫn thực hiện thủ tục xin thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của dự án

TT	Tên Dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		Công ty TNHH cảng container quốc tế Hateco Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư: 8.951,185 tỷ đồng.		thi công cọc đại trà CDM 363/3.728 đạt 10%; thi công đại trà RAS: 321/9.767 đạt 3%.				



PHỤ LỤC 08
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TỒN ĐỘNG, KÉO DÀI;
CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CÓ SAI PHẠM ĐÃ ĐƯỢC CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG CHỈ RA
(Kèm theo Báo cáo số 162 /BC-UBND ngày 01 / 6 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên dự án, công trình	Nội dung	Ghi chú
1	Dự án cải tạo chỉnh trang Cung văn hóa lao động, hữu nghị Việt Tiệp do Liên đoàn Lao động thành phố làm Chủ đầu tư; Dự án Công trình Cải tạo, chỉnh trang Cung Văn hóa thể thao thành niên Hải Phòng do Thành Đoàn Hải Phòng làm Chủ đầu tư	Qua thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng đã phát hiện sai phạm với số tiền 291 triệu đồng, đã kiến nghị thu hồi về ngân sách Nhà nước 188 triệu đồng, đã thu hồi về ngân sách Nhà nước 188 triệu đồng.	
2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại xã Đặng Cương và Dự án đầu tư khu đô thị dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ tại xã Lê Lợi, xã Quốc Tuấn, huyện An Dương	Qua thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong quản lý đầu tư, quản lý sử dụng đất, quy hoạch, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước đã phát hiện sai phạm số tiền 3.166,083 triệu đồng đã kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 3.166,083 triệu đồng.	